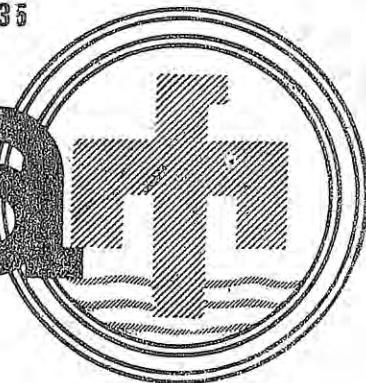


Phong hóa



Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy in: 874 - Giấy thép tất Phong-hóa
 Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
 Mua báo lẻ từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. tường Tam giám đốc.

Tuan bao ra ngay thu' sau

MÊ MUỘI THẮNG VĂN MINH!

Ông Đốc lý Virgilli muốn cho Hanoi văn minh nên đã quả quyết bài trừ bọn đồng bóng và đốt mã. Bọn này dựa vào khoản « Tôn giáo bất khả xâm phạm » trong một bản Hòa ước Pháp Nam để xin chính phủ cho được tự do như trước và đã xin được (luy đồng bóng không phải là một tôn giáo).



Sau khi đã xuất toàn đội âm binh, yêu quái, thần công, voi, ngựa, bọn Đồng Bóng đại thắng. Ông đốc lý đành giong tay chịu hàng.

TU LUC VANDOAN
 TUAN BAO XA HOI
 VĂN CHƯƠNG TRÀO PHÚNG
 SỐ IN NHIỀU
 NHẤT CÁC BÁO
 O TRONG NƯỚC
TU LUC VAN ĐOAN

CÒN HAI SỐ NỮ A

SỐ MÙA XUÂN
NĂM 1936

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

TÔN GIÁO...

ÔNG đốc lý Hanoi muốn bài trừ những sự mê tín dị đoan của người mình. Lũ «bà đồng», «cô đồng», họ biết họ sẽ không có quyền quyền rũ những người yếu bóng vía vào cái hội nhầy dăm trước mặt thánh nữa, họ bèn rủ nhau giữ gìn miệng ăn của họ, làm đơn kêu nài.

Gần đây, họ đã đắc thắng. « Nhà nước đã tuyên bố rằng theo hòa-ước Pháp-Nam năm 1885, thì tôn giáo của nước Nam, nước Pháp không có thể đụng chạm tới. »

Nhưng... nhưng đồng bóng nào có phải là một tôn giáo. Chỉ là một sự dị đoan làm lợi cho một bọn quý quyết đi lừa dân ngu tối. Nếu bây giờ tôi đề chiếc ghế mây lên một cái bệ, rồi thấp mấy nén hương nghi ngút, sự tôi làm đó có phải thuộc về tôn giáo không? Chắc ai cũng trả lời rằng không. Ấy, đồng bóng cũng như vậy.

Tuy thế, những điều tin nhảm của họ vẫn được coi như một tôn giáo bất khả xâm phạm. Họ sẽ tha hồ mà nhẩy nhót uốn-ẹo, làm nũng, ban lộc,... ông đốc lý chỉ có quyền đến nhìn họ múa men. Hoặc giả ông ấy muốn bắt chước họ nhẩy, thì cũng có quyền bắt chước.

Ông Đốc lý còn một quyền nữa, là đánh thuế bọn này.

SỞ XE LỬA. HÀNH KHÁCH VÀ HỘI CHỢ HAIPHONG

Ai bảo sở xe lửa mấy năm gần đây lỗ vốn, đến nỗi phải tìm hết cách tìm các nhà có xe ô tô hàng chạy để chiếm lấy khách của họ? Đó là một câu nói đùa... đối với những người đi xe lửa hôm chủ nhật vừa rồi.

Hôm ấy là ngày đầu của hội chợ Haiphong.

Từ 5 giờ sáng đã có người đứng đợi ở ga Hanoi để lấy vé. Đến 6 giờ, xe lửa toa nào cũng chật như nêm cối, người lên sau không còn chỗ mà để chân nữa: ai còn dám bảo chỉ có hành khách ô tô hàng mới là cá hộp! Lại một điều là sở hỏa xa bán chỗ ngồi, chứ có bán vé xe chỗ đứng đâu, mà bắt thiên hạ chịu om như vậy.

Hành khách hôm ấy thật chỉ được đứng có một chân, tuy rằng sang đến Gia-lâm, sở hỏa xa đã cho nối thêm một toa hạng ba nữa.

Vậy một bàn chân để lên xe lửa toa hạng tư phải trả 0\$60. Một chiếc ghế chiếm một chỗ có thể để được mười bàn chân: thành thử ra một chỗ ngồi phải trị giá $0\$60 \times 10 = 6\00 mới đúng. Kề cũng hơi đắt một chút.

Xem đó mới hay hội chợ Haiphong có lợi cho sở hỏa xa rất nhiều. Nhưng lợi thì hưởng lợi, mà sở hỏa xa không phải bỏ ra một xu nhỏ thuê hàng trong hội chợ. Giá bắt sở hỏa xa phải cung vào quỹ của hội chợ một số tiền rất to mới phải.

Nhưng sự phải ít thấy có lắm, cũng như ta ít thấy sở hỏa xa để ý đến hành khách đi xe lửa vậy.

HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ SAIGON

TRONG khi Hội đồng thành phố Hanoi bàn về việc thuế cư trú, hội đồng thành phố Saigon bàn về đơn của bốn ông nghị lao-động xin tăng số hội viên annam bằng số hội viên Pháp và bỏ những điều khoản về việc ứng cử hội viên thành phố annam: 25 tuổi và 25 đồng bạc thuế.

Đơn ấy đã bị đa số hội đồng bác. Đó là sự ta có thể đoán trước được. Nhưng sự ta không đoán được, là cách hành-động của hai ông nghị annam Chiêu và Vang. Hai ông này tuy mũi tẹt mặt dàu, nhưng cổ làm cho nó lộ ra; hai ông bèn đồng lòng hiệp tác với nhiều ông nghị tây bác cái đơn nọ. Điều đáng buồn cười hay — đáng cười — nhất là hai ông lúc ra ứng cử hội viên thành phố có hứa rằng sẽ xin tăng số hội viên annam.

Dân đã biết tính hai ông như vậy,

thì lần sau có bầu hai ông lại, nên bắt hai ông hứa rằng sẽ xin giảm số hội viên đi. Như vậy, tất hai ông sẽ xin tăng số ấy lên: thế mới là biết của, biết người...

THI TRI HUYỆN

CÁC ông tập tễnh đeo thẻ bài ngà và vận áo thụng xanh đã thi xong kỳ thi viết. Họ chỉ còn đợi ngày thi vấn đáp là trở tài Tô-Tàn, Trương Nghi đề cho hội đồng chấm thi biết rằng lười họ mềm và không sương.

Nhưng có một điều đáng đề ý, là không có một người cử nhân, tiến sĩ nào ứng thí cả. Điều đó, nhiều người lấy làm lạ, vì họ cho rằng người annam nào cũng có một ông quan ở trong bụng. Trước kia thì thế thực, nhưng bây giờ, ông quan ấy đã tiêu đi rồi. Họ may chỉ còn ở lại trong óc bọn ông Phạm-kim-Khánh bên báo Xứ-sở mà thôi.

Tuy vậy, không phải là vì các ông cử nhân, tiến sĩ đều có bộ óc mới cả đâu. Trong bọn các ông ấy, vô số người muốn đội mũ cánh chuồn. Nhưng họ đã khéo cây cựa xin đi tri huyện trước ngày mở kỳ thi cả rồi: như vậy, không phải là họ không muốn thi, mà là họ « chuồn » kỳ thi ấy vậy.

Tu Ly

HỘI CHỢ HAIPHONG

ÁC bạn đề tôi tìm một thí dụ. Vì von là nhược điểm của tôi.

Tôi ví hội chợ Hải-Phòng như một cô con gái, lần đầu tiên ra mắt mọi người. Một cô trang điểm với vàng, và nhất quyết tâm cho mọi người phải vừa ý.

Đối với chị cả nó là hội chợ Hanoi, nó kém phần lừng lẫy, nhưng nó hơn về sự phục sức mới lạ. Người đẹp nhưng đã có luồn ưa nhìn sao bằng một cô cũng đẹp lại mới lớn lên?

Đối với chị thứ hai của nó là hội chợ Nam-dịnh không có vẻ đài các, hủ lậu, cầu nệ, rui rẻ. Có Nam-dịnh dùng cờ quạt, hương án để đón người ta đến thăm cũng như cô con gái kém duyên rai chiếu cặp điều trên lối đi của chàng rể. Có Hải-phòng chỉ soi gương đánh phấn, gọi người ta đến bởi cái nhan sắc của mình.

Còn đối với hội chợ Hà-dòng? Hừ... hội chợ Hà-dòng... Cô Hải-phòng sẽ bêu môi: con bé quê mùa này đến sủa đến làm gì? Mà có phải là một hội chợ không đã.

Vậy, lần đầu tiên xuất hiện, hội chợ Hải-phòng đã có thể tự phụ là sinh đẹp nhất, ưa nhìn nhất, và đã có thể nguyệt đây nguyệt đó như người ta nguyệt những cô nhan sắc kém mình.

Nói thực ra, thì hội chợ Hải-phòng không phải là một cô con gái, mà càng không phải là một cô con gái biết nguyệt.

Hội chợ Hải-phòng chỉ là một hội chợ. Đến đây, tôi lại tìm được một cách so sánh thiết thực hơn!

Tôi ví hội chợ Hải-phòng như một cuộc đấu-xảo thuộc địa Marseille hay cuộc hội chợ quốc tế thu nhỏ lại.

Những căn hàng làm theo những kiểu vẽ ý vị và công phu, dàn xếp một cách kỹ thủ, đứng lên với những hàng cây lớn làm cho vẻ đẹp tăng lên bội phần.

Đi ở trong này tôi tưởng như đi trong hội chợ rừng Vincennes (mà tôi chưa được dự bao giờ, nhưng được biết ở trong các tranh ảnh.)

Nhưng muốn nói một cách thiết thực hơn nữa, thì tôi chỉ có việc nói; chủ nhật vừa rồi, tôi đã đi xem hội chợ Hải-phòng.

Và cứ thực thà, cứ nôm na nói truyện cho các bạn nghe về các điều tôi đã trông thấy.

Điều trông thấy trước nhất, theo đúng thứ tự, trước khi bước vào cửa hội chợ. Tất nhiên là cái cửa hội chợ. Một cái cửa cao, giản-dị, nhưng có mỹ-thuật, rộng mở để đón chúng tôi « Rộng mở » chỉ là một cách nói, vì muốn qua đó, người ta phải bỏ ra ba xu trả tiền mãi lộ, và nếu ngài không có tiền lẻ, thì ngài bỏ cả một hào — tuy hội chợ không phải là một cuộc lạc quên.

CỦ MỖI LẦN TẾT

SỐ MÙA XUÂN

(báo PHONG HÓA)

ĐEM MÙA XUÂN VÀ SỰ VUI VẺ ĐẾN CÁC GIA ĐÌNH AN NAM!

IN GIẤY HƠN NĂM NGOÀI

Bìa của Ng. gia-Tri vẽ « XUÂN VẺ »

Phụ bản của Trần-bình-Lộc vẽ « NGÀY XUÂN LỄ CHÙA »

SẼ IN Ở NHÀ IN VIỆN ĐÔNG

Tuy tốn nhưng chắc chắn là lột được hết tinh thần của bức vẽ

MỘT CUỐN BÁO GIẤY, BÌA CỨNG, IN MỸ THUẬT

Chúng tôi dự định in sớm để có thể, bất cứ ở đâu: Hanoi, Saigon, Huế, Rạch giá, Quảng Ngãi, Hưng Hóa, từ Lao Kay cho đến Ca Mau

SỐ MÙA XUÂN SẼ BÁN

trong cùng một ngày

để mấy vạn độc giả trong nước được bắt đầu vui

cùng một lúc

CH. MAU'S

BÁN ĐẠI HA GIÁ CUỐI MÙA

Vì, không muốn sang năm, hàng cũ còn đọng lại, mục đích để hiệu CH. MAU'S lúc nào cũng có hàng mới; mỗi năm đến ngày 15 Décembre - 15 Janvier,

hiệu DAN-MOI không nhận may nữa chỉ riêng bán tissus, bán theo từng coupon 2^m60 - 2^m70 - 2^m80 và 3^m00 có nhiều coupons 1^m50 - 2^m00 để may cho trẻ con. Mua hàng ở DAN-MOI hay ở hiệu CH. MAU'S sẽ chỉ tính 10\$00 façon thôi. — BÁN NHƯ BIỂU KHÔNG

ũng quyền thi (tuy chỉ là mấy tờ giấy) cũng tỳ tích, cũng đề trình quan trên... cũng sức cho biết... chỉ khác một nỗi là bây giờ không phải vác lều chiếu, không phải viết chữ nho mà thôi.

Nhưng thời nào... chữ ấy. Có cần gì cái đó, miễn là cái tình thần cuộc thi vẫn giữ còn, trước sau như một thì thôi.

Các nhà thủ cựu chắc bây giờ không buồn rầu, than tiếc nữa. Vì ngày trước cũng như bây giờ, kỳ thi làm quan còn, mà cái tình thần sĩ tử, trường quan cũng vẫn còn.

Thạch-Lam

(Xin xem Tin sau cùng về cuộc thi tri huyện đăng ở trang 4 mục Cuộc điểm báo).

Thanh hươu



THẦY. — Anh Tý, sao quả địa cầu lại bệt ở hai đầu thế này? Anh có biết không?

TÝ. — Thưa thầy con không biết ạ. Từ năm ngoái đến giờ con có động chạm gì đến đâu.

TÁC KÈ NG. TIẾN LĂNG



ỚT hôm đi xem vườn Bách thú ở trại hàng hoa, tôi đương ngắm con tắc độc, một thứ bú rù, bỗng sức nhớ đến contact kè. Sự liên tưởng bất tôi nghĩ đến ông Nguyễn-tiến-Lăng, nhà văn sĩ có tài, có tiếng ở Hà thành.

Câu được ước thấy. Tôi bỗng hoa mắt, mơ màng tưởng cái chuông tắc độc là phòng tiếp khách của nhà văn sĩ. Những cái chấn song sắt bỗng hóa ra những đồ mỹ lệ bày giải đặc: này mấy chiếc bàn, ghế kiêu tối tân, kia trên mắc treo những bộ áo tây sang trọng, nọ những văn bằng đóng khung, những bội tinh treo lủng lẳng...

Trông thấy tôi, ông Lăng lắc đầu nói:

— Tôi buồn lắm ông ạ.

— Khốn nạn, có việc gì thế?

Ông Lăng lấy khăn lau nước mắt, thồn thức:

— Đến mùa đông rồi!

Tôi ngo-ngác không hiểu. Ông vội giảng:

— Mùa đông lạnh lẽo... Hoa soạn hết Ve sầu chết...

— À ra thế. Thảo nào ông buồn cũng phải. Nhưng vì buồn, ông đã làm được bài thơ rồi còn gì.

Ông Lăng bỗng cười, sung sướng:

—Ừ nhỉ. Hoa soạn hết... Ve sầu chết...

Rồi ông ngẫm nghĩ, nói:

— Thảo nào có người khen tôi có cái lốt thi sĩ. Nếu ông không nhắc cho, thì tôi không biết là tôi có tài xuất khẩu thành chương... Hoa soạn hết. Ve sầu chết... Mạch văn đi nhẹ-nhàng như mạch văn Tú Mỡ vậy!

Tôi mỉm cười, nói:

— Vả ông cũng giống Tú Mỡ...

— Tôi giống Tú Mỡ?

— Vâng. Ông giống Tú Mỡ ở chỗ hay ca tụng nét hay của người, của vật. Tú Mỡ thì nay phở đức tụng, mai diều đức tụng... còn ông thì nay tụng đại nhân nọ, mai tụng đại nhân kia. ...Ông chẳng giống Tú Mỡ là gì.

Ông Lăng ngẫm nghĩ, hai con mắt mơ màng nhìn những chiếc bội tinh treo ở tường. Rồi như ở một thế giới khác, tiếng nói của ông rót vào tai tôi:

— Tôi lại giống Tú-Mỡ ở chỗ thành thực nữa. Tôi không như ai thấy người ta hay, người ta giỏi là dèm, chê; những lời ca tụng các đảng đại hiền, các vị đại thần của tôi đều do tâm khảm của tôi mà ra cả.

Nói xong, ông lại mơ-màng, trên cặp môi hồng nở một nụ cười bí mật.

Tôi nói:

— Vả mà có người bảo ông là một con tắc-kè, tùy theo chỗ núp mà thay đổi màu da.

Ông Lăng vẫn mỉm cười, đáp:

— Tôi không phải là con tắc kè. Nhưng, ông nghĩ mà xem, con tắc kè nó có tội tình gì mà người ta khinh dể nó. Nó thay đổi màu da là vì tính tự nhiên của trời phú cho nó, cũng

như trời đã phú cho tôi cái đức tính hay khen người. Nó thay đổi màu da, nhưng nó thành thực mà thay đổi màu da. Thành-thực là đủ cho người kính rồi.

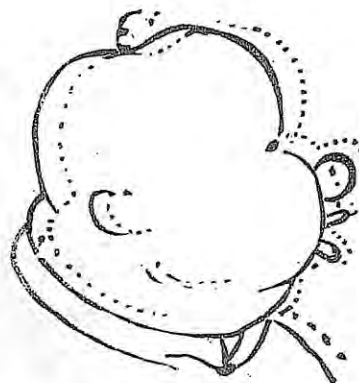
— Có lẽ. Thi dụ như ông bang Bạng thành thực lên mặt, ông Lê Bông thành thực yêu kim khánh...

Nhưng ông Lăng nghe tôi nói, chỉ nhìn mấy chiếc văn bằng và bội tinh. Một lúc lâu, buồn rầu ông bảo tôi:

— Người ta dèm pha, hủy-báng tôi nhiều, ông ạ. Là vì tôi tuổi trẻ, tài cao, lại chưa có vợ. Nhưng rồi đây ông xem, thế nào tôi cũng lấy được vợ đẹp và sang, thế nào tôi cũng dễ tiếng ở đời. Thế nào là con trâu chết đi để da, người ta chết đi để tiếng. Tôi thế sẽ cũng như con trâu kia vậy.

Sau mấy lời vàng ngọc đáng ghi ấy, ông Lăng bỗng biến mất. Còn tôi, hết hoa mắt, chỉ còn thấy con tắc độc nhảy nhót trong chuông.

Tu Ly



Tu Ly



XÃ XÊ — Chà! dạo này bác uống nhiều rượu thế thì thiệt đến mấy năm sống mất
LY TOÉT — Nhưng tôi đã trông một thành hai lúc tôi còn sống

TU' VI NHÂN VẬT

SỐ 3.— NGUYỄN BÁ TRÁC

Câu trùng giải:

Nhà văn chủ trương thuyết « nghệ-thuật vì thể bài ngà », Sau khi đã quan sát tình hình các dân-tộc ngoại quốc, nay chỉ chuyên nghiên cứu dân quê Thanh hóa. Kết quả chưa biết ra sao.

(Ai Đạm, Huế.)

Một câu khác:

« Hoạn nạn » du ký,

Hoạn đồ du ký,

Du vậy thay! Du vậy thay!

(Nguyễn thế Hùng, Hanoi)

(Ông Ai Đạm xin cho biết tên thật, chỗ ở và muốn lấy sách Đời này hay báo).

MỘT Ý MỚI
của

ĐỜI NAY
(ĐẾN SỐ SAU SẼ RÕ)

MỜI XUẤT BẢN

Giang Hồ

của TRẦN BÌNH LỘC

một truyện tâm tình khe

khắc của một nghệ sĩ

giá 0\$40

CÔ TÔ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY ĐỪNG BỎ

15 JANVIER 1936 !!

Nhà thuốc LE HUY PHACH số 149, Rue du Coton — Hanoi

CÁC THỨ THUỐC CHỮA BỆNH:

lậu, dương-mai, hạ cam của hiệu LÊ-HUY-PHACH là những thứ thuốc độc-tài, uống vào khỏi ngay xưa nay chưa từng đâu có. Khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

VAI TRANG CU'OI CO'T

cuộc điem báo

TƯ TƯỞNG HAY

○ NG. Hòa Trai ở báo Tân Tiến là một người « tư tưởng »—không phải người tư-tưởng bằng đá của Rodin — ông đem hiến độc-giã một mô-tư-tưởng của ông, nhiều câu thâm trầm và ý-nghĩa lắm.

Đại khái như :

— « Mặt trời đến đứng bóng phải xế, trăng đến tròn phải khuyết. Người có lúc sanh lúc tử...mây có khi hợp khi tan,.. ấy là luật tự nhiên của tạo-hóa như vậy ».

Hay là :

— « Rượu càng uống càng say, vàng càng có càng ham ».

Nhưng mà câu tư tưởng thâm trầm nhất của ông ta là câu sau này :

— « Muốn cải lương thì phải nên xét xem cái cuộc gì nước mình đã có sẵn, đã có tinh-thần, đủ có gốc rễ, rồi cứ đó đó mà phát đạt lên, thì mới gọi là cải-lương. Nếu muốn pha động tây, pha động tàu thì thiệt là lịch sự (!) nhố nhăng, văn minh ba rọi, chớ gọi là cải lương sao được? »

Theo ý ông, thì phải « phát đạt » cái cuộc gì mình có sẵn mới là cải lương. Ví dụ như tục lệ ở làng, sới thịt và chiếu trên chiếu dưới ở đình, đồng bóng, tế-lễ, văn vắn,.. đều là những « cuộc » đủ có gốc rễ (mà rễ ăn sâu lắm), đã có tinh-thần (tinh thần lắm). Vậy nước ta muốn « cải lương » sao cho ra cải lương, thì phải tìm cách như ông Hòa Trai, làm « phát đạt » những cái đó lên mới được.

Nếu không, làm sao có được những người « tư-tưởng » như ông ta.

ĐẠI LUẬN

NGOÀI Bắc ta không còn ai là không biết đến cái danh của nhà văn-sĩ kiêm được-sĩ Nguyễn mạnh Bông. Những công việc làm và văn ông viết chắc mọi người còn nhớ cả.

Ít lâu nay không thấy ông lên tiếng trong làng báo Bắc-hà nữa, vẫn tưởng ông thôi viết văn đề nghiên cứu những vị thuốc cứu đời (hiện đã cứu được nhiều người lắm rồi, mà trong số đó có cả ông nữa).

Ngờ đâu ông đã lần vào Nam, đem tài ngôn luận lay chuyển đồng bào trong đó.

Trong mấy số báo Tân-Tiến, ông luôn luôn đại luận về những vấn đề to tát, như tinh-thần, ái quốc, ái quốc, và cái nguyên nhân suy-nhược của dân tộc ta, hoặc là tự hỏi « ai là thượng lưu? », rồi lại tự trả lời lấy.

Toàn những vấn đề lớn lao cả.

Những ý tưởng của ông ta đều là sâu-sắc, mạnh-mẽ và nhất là thực-thà.

Về thượng lưu, ông viết :

— « Năm, sáu năm gần đây có một thứ người tự xưng là bọn thượng lưu, trên báo chương, trong tạp chí, dưới ngọn bút, giữa tờ giấy, cho đến ngoài đường phố, trên hội trường, đâu đâu cũng thấy nhan-nhãn hai chữ «thượng lưu»... »

Về cái quan-niệm danh-dự của quốc-dân, ông viết :

— « Ôi ! mẫu-nhiệm thay ! là cái đức chuộng danh-dự ! Mạnh mẽ thay ! là cái đức chuộng danh dự ! mạnh mẽ thay ! là cái lòng muốn danh lợi ! ! »

Ta không cần có lời bàn. Ông Mạnh

Bông— cái tên đó cũng đủ ý nghĩa lắm rồi—là người hơn ai hết, có đủ tài liệu luận về những sự đó.

Thạch Lam

TIN SAU CÙNG

(Tiếp theo bài « Trở lại xưa » ở trang 2)

Trong kỳ thi tri huyện ở Bao-Đại thư viện (Huế) các thí sinh được phép hút thuốc (chắc thuốc lá và thuốc lào) ngay trong phòng thi — Có lẽ bởi tại hút thuốc có thể giúp cho nguồn văn các thí sinh được dồi dào.

(Tin Gazette de Huế).

Xem như vậy thì cuộc thi sĩ hoạn này đặc biệt là một cuộc thi làm quan cũng như những kỳ thi ngày xưa. Vì ngày xưa ngoài lều chiếu đem theo, thí sinh không bao giờ quên đem cái điều cây và mỗi lửa, để lúc nào cao hứng thì kéo một hơi dài.

Giả trong kỳ thi bây giờ, người ta cho phép mang cả cơm nằm với bánh dore vào phòng thi nữa thì hay quá. Như thế mới hợp câu « có thực mới vực được đạo » của các cụ ta ngày trước.

Vậy cái tinh thần « trường thi » xưa có dấu mất mà thiên hạ đã vội lo.

Tôi xin chúc cho các người trúng cử kỳ thi sĩ-hoạn này, sau khi bãi tạ trường quan và vinh quy bái tổ, sẽ được các thiếu nữ ném quả cầu duyên như trước. (Duy cách ném confetti có khác một đôi chút).

Thạch Lam

CÁI CHÍNH — Trong mục C.Đ.B. số trước, bài « Khi quá » là của Thạch Lam chứ không phải của C.V.Ưn như nhà in đã lầm.



THẦY GIÁO — Viết phạt mỗi người 500 lần « Chúng ta không nên phí giấy vô tích »

TRẢ LỜI CÔI DƯƠNG

Được thư của bạn Côi-Dương
Thả « giòng nước ngược » trôi sang tỉnh Hà,

Gửi lời thăm bạn làng thơ,

Hỏi tin Từ-Mở bây giờ ra sao.

Cho hay đức ngũ thể nào,

Có bằng được bạn thi-hào đó chẳng.

Đáp thư, xin thú thực rằng
Đệ đây, đức ngũ chẳng bằng tôn huynh.

Bởi còn lo việc mưu sinh,
Mất mà quá nhịp, miệng đành nghì [nhai.

Vả chẳng, đã chót hẹn lời,
Mỗi tuần vớt óc một vài câu thơ.

Vui cười cùng bạn gần xa,
Đề ai mong mỗi hóa ra phụ lòng.

Nên dù Xuân, Hạ, Thu, Đông,
Tuy rằng thích ngủ, nhưng không dám [lười.

Xuân dù ấm áp, tốt trời,
Hạ dù bức bối, mồ hôi ướt đầm,

Thu dù gió mát làm đám,
Đông dù rét mướt muốn hầm trong chăn,

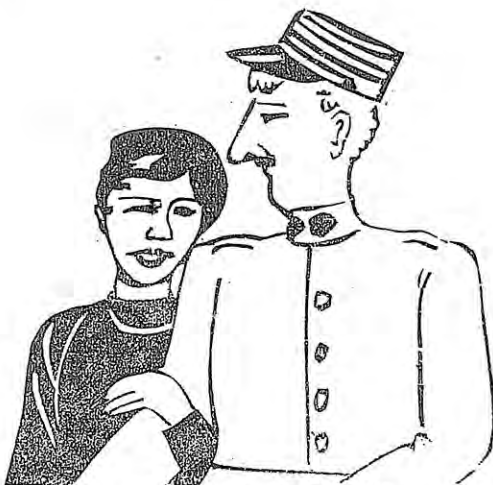
Nếu mà chưa nặn ra văn,
Hoặc thơ còn tàng mảy văn chưa êm

Dẫu rằng mất muốn lim dim,
Cũng đành phải thức, chống dèm mắt [lên.

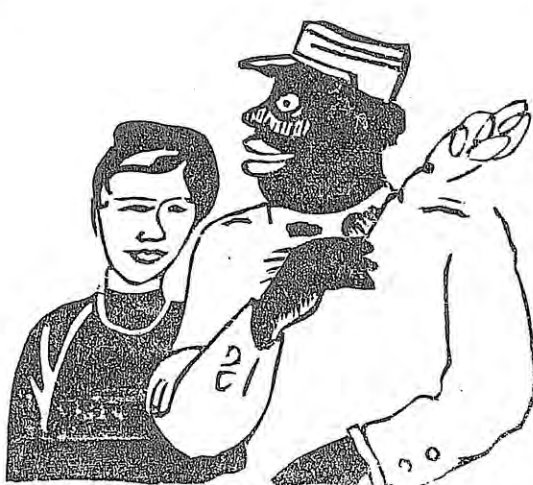
Bao giờ công việc đã yên,
Sẽ làm một giấc liên miên, ngày khè.
Cúc cung tận tụy với nghề...

Từ Mở

TẬP KIỀU



Trong tay chẳng có đồng tiền,



Rầu lòng đời trắng thay đen tức thì.

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá độ, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, làm sớm chương khi, uống đều khỏi hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bỏ thân giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thân hay vào máu làm cho nhức xương, rất gán, ù tai, hoa mắt, đi tiền vắn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG

81, Route de Huế HANOI

MỖI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC

TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC

MỎI, TỐT. MÀ LẠI RẺ

= XIN MỜI LẠI HIỆU =

Pharmacie COUPARD

H A I P H O N G

Chủ-nhân : Bùi-đình-Từ

Dược-sĩ hạng nhất ở trường

= Đại-học Strasbourg. =

Tiếp khách lấy và tự trông nom pha thuốc.

TÁM NGƯỜI MỘT HỘI RUỒI

Họ ngồi xếp thành một giầy dài. Tám người đều có vẻ mệt nhọc, con mắt lim dim hay lơ đãng, quần áo thì lồi thối, lệch thếch: rõ ràng một lũ con bạc sau một cuộc đen đỏ kéo suốt đêm.

Ông chánh án — Nguyễn-thị-Tý!

Một người đàn bà trạc tứ tuần, to, béo như một bà án, bà phủ, hay nói đúng hơn, như một bà mẹ tây già, đương ngái ngủ, vội làm xong cái ngáp giờ rồi đứng dậy.

Ông chánh án — Chị có gá bạc không?

Thị Tý — Bẩm, con không gá. Chị em đến chơi, giờ tớ tìm ra tiêu khiển đây thôi ạ.

Ông chánh án — Chị không gá, sao ở sở mật thám chị lại nhận...

Thị Tý — Bẩm, lấy ba tòa quan lớn, họ đánh con, họ bắt con khai như thế. Bất đắc dĩ con phải nhận...

Ông biện lý — Hừ! chị bảo mật thám đánh, thì có dấu tích gì không?

Thị Tý — Bẩm, họ tát... họ đánh vào gan bàn chân không để dấu tích gì lại ạ.

Ông biện lý — Nếu vậy thì chị nói láo. (quay lại ông chánh án) Xin tòa cứ chiều luật phạt cho.

Thị Tý (van lơn) — Bẩm, quả con nói thật. Con xin thề. Và nếu không đánh con thì tội gì con lại nhận, để đến bây giờ mới chối.

Ông chánh án ngẫm nghĩ. Nhưng bây con bạc gọi lên, bốn người nhận có đánh tổ tôm ở nhà Thị Tý, còn ba người chối. Ông chánh án gọi Thị Tý hỏi lại lần nữa.

Ông chánh án — Đây, chị nghe chưa. Bốn người này họ nhận có đánh bạc ở nhà chị. Vậy đích chị là chủ sòng rồi.

Thị Tý — Bẩm, có đánh tổ tôm thực. Nhưng xin tòa xét cho, ở hội Khai-Trí vẫn thấy đánh tổ tôm, thì chúng tôi cũng đánh chơi...

Ông chánh án (mỉm cười) — Nhưng con bạc hội Khai-Trí không ra trước tòa, chỉ có con bạc của nhà chị (quay sang ông biện lý). Ông xin phạt cả tám người?

Ông biện lý — Vâng, vì cả tám người đều đã đánh bạc cả.

Thị Tý — Bẩm, chỉ có năm người đánh. Một hội tổ tôm chỉ có thể năm người chơi...

Ông biện lý — Như vậy, tám người là một hội rưởi, xin tòa phạt (mỉm cười). Tôi đoán chắc như vậy... tuy tôi không biết đánh tổ tôm.

Ông chánh án (cũng mỉm cười) — Tôi cũng vậy.

Rồi ông ta phạt Thị Tý 50 quan tiền tây, còn bảy người kia, mỗi người 16 quan.

Tám bi-cáo nhận chưa bước ra khỏi phòng luận tội, đã thì thầm rúc rích cười với nhau: « Một hội rưởi... »

Rồi họ đi về, đánh một giắc, hẹn nhau lần sau đến Khai-Trí đánh năm, mười hội rưởi cho xướng đời.

TỨ LY

CẨM VƯỜN

Vợ chồng Độ đương làm ăn vui vẻ, bỗng đem vườn đất nhà cửa cầm ráo cho ông hàn Đang.

Những người láng giềng bảo nhau: — Kinh tế ghê gớm thật! Đây cái dinh cơ mới lâu được vài năm đã cầm bán rồi.

— Phải, thời buổi này ai mà chắc được.

Một người đàn bà soi mói:

— Kinh tế, kinh tung gì! Tôi biết Chỉ tại chồng thì cờ bạc chơi bời, vợ thì như cái dụn rạ, chẳng chịu làm lụng tần tảo.

Một người khác lại tiếp một câu cay độc:

— Đáng kiếp! Muốn lên bà, khó lắm con ơi!

Họ còn bàn tán, bình phẩm nhiều câu, hoặc phàn nàn thương hại, hoặc mỉa mai trách mắng. Phàn nàn để tự hào rằng mình chưa đến nỗi khổ sở nào, trách mắng để tỏ ra rằng mình giỏi giang, hay hơn. Bao giờ cũng vậy, sự khố khổ của người khác nếu không là sự sung sướng của mình thì ít ra cũng an ủi được mình đôi chút. Đem như ông hàn Đang kia giàu nứt đố đổ vách ra và tuy đã vợ được một môn hơi mà cũng còn khinh bỉ kéo gậy vận tung. Ông ta cười bảo vợ lẽ:

— Thằng cha ấy lên mặt học thừc lắm kìa đây. Xem phen này có nhần rằng ra với ông không nào!

Vợ lẽ đáp:

— Ông biết đâu rằng người ta nhần rằng. Ông bà ấy bảo cầm nhà cầm vườn để kiếm ít tiền làm vốn lên Hanoi buôn bán, rồi khi đến hạn lại về chuộc kia mà.

Ông hàn cười oang oang, nói:

— Thế thì có chẳng biết một tí gì cả. Xưa nay có đã thấy ai cầm cái gì cho tôi mà hông chuộc lại được không? Tôi lùn lùn chứ, nếu tôi biết người ta chuộc được, thì tôi đã mua phăng, chứ khi nào chịu cầm.

Cô vợ lẽ nịnh khéo:

— Thế thì ông đáo để thực.

Ông hàn được thề:

— Nhà đất hẳn ta mua hơn hai nghìn, bây giờ cầm cho mình có năm trăm bạc, thì mình còn cho vay món nào lãi hơn được nữa.

— Nhưng hình như lãi có một phần.

— Cần gì cái số lãi ấy. Mà nó trả gì được lãi. Nghĩ là mình đã lấy phăng cái dinh cơ của nó rồi. Nhưng vẫn tự đây, có xem khắc hẳn cái khố khế của tôi.

Rồi ông hàn đem văn khế ra đọc cho vợ lẽ nghe. Đại khái thế này: Một nếp nhà gạch và một cái vườn rộng một mẫu, vợ chồng ông Độ đem cầm cho ông hàn Đang lấy 500 bạc, lãi một phần. Số lãi ấy, vợ chồng ông Độ trả từng tháng một, từng năm một hay khi chuộc trả gộp vào gốc cũng được. Nhưng ông hàn được ở nhà, được hưởng hoa lợi trong vườn

và điều cần nhất, quá hạn năm năm ba ngày không chuộc, thì nhà và vườn kia coi như là thuộc về quyền sở hữu của ông hàn Đang.

Đọc xong bản văn khế, ông hàn lại cất tiếng cười hề hề bảo vợ lẽ:

— Mình đã hiểu chưa? Nghề đời càng dễ càng khó; càng rộng càng chật. Cho cu cậu trả lãi để lãi thế, cu cậu mới ý ra, rồi chợt đến hạn không moi đâu ra được liền mà trả cộp cả gốc lẫn lãi, là cu cậu đánh bỏ.

Ngày hôm sau, ông hàn ta cho ngay vợ lẽ sang ở cái dinh cơ mới « lượn » được, và dặn cứ việc trồng cây trồng cối cho đẹp mắt, cho vừa ý thì thôi, vì ông ta chắc chắn rằng chủ nhà không sao chuộc lại nổi.

Một năm qua. Chưa một lần thấy Độ mang tiền lãi đến trả. Ông hàn đắc chí bảo vợ lẽ:

— Đây, mình coi, tôi nói có sai đâu. Đã bảo chúng nó đi bán sỏi mà lại! Vì đất còn sống. Thường đã chết đói chết khát ở xa nào cũng nên.

Vợ lẽ ông hàn mừng quýnh, vì nếu người ta không chuộc thì cái dinh cơ ấy về mình, chứ còn về ai nữa. Từ đó cô ta càng ra công trông nom trồng trọt. Trong vườn chẳng thiếu một thứ cây quả, nào bưởi, Táo, lựu, Vải-nam, cam, Nho-cục, thối thì nghe đàn có thể địa sản gì quý là lấy giống cho bằng được.

Hết năm thứ hai, rồi hết năm thứ ba, thứ tư, người cầm nhà cũng chẳng thấy bên mảng gì! Mà cho người đi hỏi thăm thì biết tin vợ chồng Độ nghèo xơ nghèo xác và hiện ở nhờ nhà một người bà con. Điều đó chính nôm Độ thú thực với người đi dò tin. Lúc bấy giờ thì vợ lẽ ông hàn Đang chắc rằng cái dinh cơ đẹp đẽ kia đã là của mình rồi. Thôi, thu hồ cho cô hai sửa sang công trước công sau, đường đi lối lại trong vườn.

Còn độ vài tháng nữa hết hạn chuộc thì đã nhiều cây có quả. Na chầu chít hàng trăm gốc. Cam quít đã bói được một năm. Những cây lựu Vải-nam cành mềm mại, quả đỏ tươi trông ngon ngọt quá. Con những cây nhãn, cây sầu riêng quanh vườn thì đã cao chừng bốn, năm thước cả.

Ở một góc vườn, một đồng gạch cao lù-lù, và những phiến gỗ lim để ngổn ngang: cô hàn hai chỉ đợi qua hạn năm năm là dựng thêm vài nếp nhu.

Một hôm nữa trước kỳ hạn. Có ta vừa mừng quýnh vừa lo lắng bảo chồng:

— Ngày mai...

Ông hàn không hiểu hỏi lại:

— Ngày mai làm gì?

— Ngày mai hết hạn chuộc nhà,

ông quên sao?

Ông hàn vui mừng vỗ mạnh vào đùi, đáp:

— Ồ nhỉ. Nhưng nó chuộc chiếc gì được nữa mà bàn đến. Năm năm nay không trả lãi, trả lời được đồng nào.

bây giờ đào đâu ra tiền mà chuộc, Mỗi cái mình cứ khôi công làm nhà đi.

Nhưng có hai chẳng đại gì. Chờ năm năm còn được nữa là thêm một vài ngày.

Hôm sau hai vợ chồng ông hàn Đang ngồi chờ cho đến tối là ăn ngon cái dinh cơ của Độ.

Vào khoảng năm giờ chiều, bỗng có một cái ô tô đỗ cổng. Người nhà vào báo:

— Thưa ông... lấy!

Người lấy vào, nghiêm nhiên mở cặp đưa ra một tập giấy một trăm nói:

— Khách hàng tôi là ông Độ giao công việc chuộc nhà cho tôi. Nay vừa đúng hết hạn tôi về trả tiền gốc và lãi để xin lại ông cái văn khế và giấy má về việc cầm nhà đất.

Hàn Đang và vợ lẽ dờ người ra, hỏi:

— Nhưng ông là ai?

— Tôi là thầy kiện.

Hàn Đang giật mình:

— Sao ông Độ lại không về chuộc, lấy?

— Ông không cần hỏi lời thôi. Ông có bằng lòng cho chuộc hay không thì ông báo? Nếu không cho chuộc tôi sẽ đem việc ra tòa án.

Nghe nói đến tòa án và thầy kiện, ông hàn Đang choáng cổ người, đánh đem văn-khế ra và nhận lấy đủ số tiền chuộc.

Một lát sau, vợ chồng Độ cũng tới nơi, và nhận nhà liền. Thầy kiện bảo khách hàng:

— Hết cả các thức ở đây là của ông. Ông nhớ điều ấy cho.

Độ mỉm cười đáp:

— Phải, cố nhiên của tôi cả. Nhưng muốn trả ơn ông bà hàn đã chăm nom nhà đất cho tôi trong năm năm trời, tôi xin biếu lại ông bà ấy số gạch và số gỗ kia. Xin nội ngày mai, ông bà đem người đến khuôn vác ngay đi cho.

Từ đó, mỗi lần ra vườn trẩy quả để nếm, vợ chồng Độ không thể không mỉm cười bảo nhau.

— Ăn quả phải nhớ kẻ trồng cây nhé?

Rồi chồng lán lỉnh bảo vợ:

— Giá tôi không lập mưu thuê kẻ, người ta chăm nom giúp thì ngày nay làm gì có cái vườn đẹp như thế này.

Vợ đáp:

— Nhưng cũng tốn mất mấy trăm bạc lãi.

Chồng cười:

— Sự nghiệp này đáng hàng nghìn, kể chi mấy trăm bạc!

Còn ông hàn Đang và vợ lẽ ông ta thì uất ức đến sinh ốm. Nhất là nhà ông hàn lại ở ngay bên cạnh nhà Độ, nên thường nghe người qua lại chỉ trỏ vào vườn khen ngợi:

— Cây cối tốt quá, đẹp quá nhỉ!

Rồi họ mỉa mai nói tiếp:

— Đó là công trình ông hàn Đang và cô vợ lẽ ông ta.

— Công trình!... công cốc!

Khai Hưng

Chuyện KỶ-ĐỒNG, CÔ NGÀ.

(NGƯỜI ĐỒ TÚ TÀI TÂY TRƯỚC NHẤT NƯỚC TA LÀ AI?)

Một thiên đã sử rất có lý thú lý, ai cũng nghe thấy còn truyền lại, chứ không biết cốt yếu ở đâu. Nay chúng tôi tra cứu được rõ ràng và đã cho xuất bản như thường, in trọn bộ, để các bạn xem được vừa lòng. — Cô Ngà cự nhau với ông huyện H. T. thế nào? sự tri với ông ấy ra sao? Những người ở về vùng ấy đối với cô Ngà có cảm tình gì, duyên gì se với Kỳ-Đồng thế nào? — Nguyễn-Văn-Cầm tức là Kỳ-Đồng ở về vùng Nam-Định từ lúc bé, đã thấy nhiều sự hành động khác người, đến khi nhớn, tiếng đồn lừng lẫy, « Kỳ-Đồng là người bất tử » dù có bắn súng, lấy dao đâm chém cũng không sao phạm đến người, vì có phép tàng hình. Sau Kỳ-Đồng được chánh phủ Pháp cho sang Algérie theo học trường Lycée Alger, đỗ tú tài, lại được về nước, ít lâu sau phải đày sang đảo Tahiti — Sự tích lý kỳ thế nào? xin xem quyển Chuyện KỶ-ĐỒNG CÔ NGÀ, đây sẽ biết rõ. 0\$16 một quyển. — Có gửi bán các hiệu sách trong 5 xứ.

NHÀ XUẤT BẢN CÙNG TỔNG PHÁT HÀNH

BẢO-NGỌC VĂN ĐOÀN, 67 phố Cửa Nam Hanoi

Cùng các nhà đại-lý.

Những số tiền các ngài còn nợ lại xin gửi về ngay, thì những chuyện Kỳ-Đồng, chuyện xem xét, và những tiểu thuyết hàng tuần sắp sửa ra đây, mới gửi các ngài được. Nếu chưa nhận được tiền gửi về, xin hãy đình việc gửi tiểu thuyết và sách B. N. V. Đ.

VUI CƯỜI

Cần thận

ẤT. — Tôi nghe rằng tháng trước bác được giải thưởng nhất về cuộc thi « vui cười của báo P. H. phải không ?

GIÁP. — Bác lầm đấy! Tuần trước chứ phải tháng trước đâu! Và lại chỉ được giải nhì thôi, chứ phải giải nhất đâu! À mà tôi suýt quên nói với bác: bạn của tôi được thưởng, chứ không phải của tôi.

Của B. Đà Huê

Mua bánh ngọt

Rằm tháng tám, Lý Toét ra Hanoi sắm tết. Đến phố hàng Đường, cụ vào một hiệu bán bánh ngọt mua vài thức bánh về ăn rằm. Nhưng vừa trông thấy cô hàng, cụ truồn ra ngay. Cô hàng liền gọi cụ lại để hỏi. Cụ đáp rằng:

— Tôi không mua bánh của cô, vì bánh ấy cô làm bằng bột gạo ở mặt cô ra.

Của N.V. Nho, Hanoi

Số phận chẳng may

Thân là người rất nghèo khổ đến nỗi anh đã định quỳ sinh cho trót đời. Nhưng anh còn trẻ và còn muốn sống nên anh thử cày cày kiếm việc một lần trót nữa: anh sẽ đến gia mắt một ông chủ ngân hàng và phân trần số phận để ông rủ lòng thương xót mà cho một việc làm.

Sau khi vận động nhiều lần không có kết quả, anh được giúp mặt ông chủ ngân hàng và bày tỏ thân thế đáng thương của anh:

— Thưa ông, tôi là tài tử, là một nhạc gia rất có tài. Nhưng tôi có cái số phận chẳng may, công cuộc của tôi định làm hầu hết đều thất bại.

— À! Thế ra ông là một nhạc gia?

— Thưa ông, vâng.

— Thế ông quen dùng thứ đàn nào?

— Bầm, tôi hay dùng dương cầm.

Ông chủ ngân hàng đứng dậy sang phòng bên và ôm về một cái dương cầm. Ông đưa đàn cho người xin việc và bảo:

— Ông cho nghe một bài, tùy ý ông chọn.

Thân đỡ lấy đàn, ngắm nghía một lúc, có vẻ thất vọng, rồi trả lời ông chủ ngân hàng:

— Đây, ông coi, có phải rõ tôi có cái số phận chẳng may không. Tôi nói với ông đánh được dương cầm, thì chính ngay nhà ông lại có dương cầm!

Của T.N. Bắc-Ninh

1) Chê cô giáo dốt

— Mẹ ơi, cô giáo dạy con dốt lắm, mẹ ạ! Có con ngựa mà cô không biết hình thù thế nào cả.

— Con nói lại! Cô giáo mà con chê là dốt, thì ai tin được.

— Thật đấy mẹ ạ, vì hôm nay con vẽ một con ngựa đẹp quá, giống quá, thế mà cô giáo chấm không biết là con gì cả.

—!

2) Lý Toét vào cao-lâu

LÝ TOÉT (nói sẽ với người hầu sáng)
— Bác cho tôi mua một đĩa bò tái và hai bát rượu.

HẦU SÁNG kêu to: Bò tái một đĩa, rượu hai bát.

T. L. — Gôm, bác này to mồm và bép xếp quá, tôi ăn gì mặc mẹ tôi, việc quái gì bác phải rêu rao cho mọi người đều biết làm vậy.

3) Buồn cười

— Kia Hai, sao mày khóc thế?

— Vì thầy tao đi vô ý, nên chạm đầu

vào tường, trán sưng vều lên như mọ sừng vậy...

— Thế thì việc quái gì mà mày phải khóc, rồi thầy mày khỏi ngay chứ gì.

— Tao cũng biết thế, nhưng vì tao buồn cười quá, tao cười rú lên, nên thầy tao cho tao một cái tát nên thân.

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi bài không được quá 30 giờ

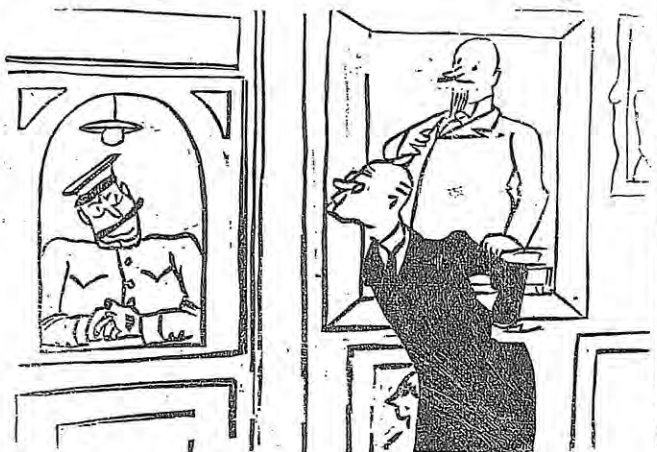
Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hải: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

N U C U O I

NƯỚC NGOÀI



TÓM

QUANG TUYẾN NHÂN TẠO

Đó là một việc phát minh rất quan trọng của bà Joliot Curie. Bà Joliot, các bạn đã rõ, là con gái ông Curie, nhà thông thái đã tìm ra chất quang tuyến. Nổi nghiệp ông cha, bà vẫn theo đuổi công việc khảo cứu của song thân.

Bà Joliot không đổi được nguyên tính một chất như cô nhân đã có ý tưởng hoán-cải hẳn các loài kim khí thành vàng, nhưng đã tìm được cách lựa lọc các tính chất mà lấy ra một chất có tính cách của quang tuyến. Tất vì đó mà quang tuyến là một chất rất hiếm xưa nay, rồi ra phóng hóa học nào cũng có thể có được rất nhiều.

Hơn nữa, sự phát minh ấy có thể áp dụng vào việc chữa bệnh khác hẳn cách chữa xưa nay. Nhờ vì chất quang tuyến nhân tạo này không mạnh như quang tuyến cũ nên dùng chữa bệnh được dễ dàng hơn, không lo ngại như dùng quang tuyến cũ mà nhiều khi có thể xảy ra rủi ro. Người ta còn hy vọng dùng nó để chữa những tế bào và nhiều phần tử khác mà quang tuyến cũ không thể thấu tới được.

Thật là một kỷ nguyên mới cho y giới và cho khoa sinh vật học.

MỘT CÁI ĐẢO MẤT TÍCH

MỘT chiếc tàu Nga trong mấy tuần lễ đi phá băng ở Bắc-băng-dương vừa báo cho biết rằng: đảo Gillis ở phía đông bắc Spitzberg mà người ta tìm thấy năm 1017 đã mất tích.

Trong ba hôm giông giã, chiếc tàu ấy lùng kiếm chỗ đảo cũ và một chiếc máy bay cũng đã hết sức tìm tòi, nhưng không thấy dấu vết gì.

Ông Tổng thống Nga Makarov, hồi năm 1899 còn trông thấy đảo ấy, và gần đây, năm 1925, một sĩ quan người Anh nói chắc-chắn đảo ấy vẫn còn.

Thủy thủ chiếc tàu Nga trên nói quả quyết là phải xóa đảo Gillis ở bản đồ đi.

QUYỀN SÁCH TO NHẤT THẾ GIỚI

ĐÂY là quyền gia phả khổng lồ của họ Dominicans ở trong một nhà phước thành phố Vienne và là một quyền sách cũng khá cỡ nữa; nó có đã từ năm 1421.

Sách ấy bề dọc 1m20, bề ngang 0m95. Trong biên niên sử những người về giống Dominicans đã quá khứ. Việc chép gia phả ấy bắt đầu từ năm 1424 đến nay và còn từ nay về sau mãi mãi. Như thế, bề dày của nó sẽ theo thời gian mà tăng mãi lên.

Quyền sách ấy là một cái kỳ-quan ở nhà phước kia mà người dẫn đường sẽ sẵn lòng đưa các nhà du-lịch tới xem.

NHỮNG CẨM THÚ LẠ

KHÔNG bao giờ người ta có thể sưu tầm được hết những loài cầm thú ở rừng các xứ nóng. Nhưng khi mới tìm thấy một loài bọ hung mới chỉ làm vui lòng mấy nhà khảo cứu khó-tính thì khi hay tin có loài khỉ khổng lồ lạ sẽ làm náo động cả phái Darwin, phái phần đối cũng hết thấy các phái về tự-nhiên học.

Một vị thiếu-tá người Bỉ, ông Gatti, trong kh đẹp loạn ở Congo Bỉ (thuộc địa nước Bỉ ở Phi-châu) đã thấy ở một khu rừng xứ này có một giống khỉ rất to mà xưa nay chưa ai rõ.



Bản-hiệu mới nhận được bức điện tín sau này:

«QUANG-LOI, tailleur, Hanoi

« arriverai prochainement Indochine stop
« commanderai chez vous tous beaux
« tissus fantaisie stop. Vous félicite votre
« coupe irréprochable

PRINCE DE GALLES »

Dịch nghĩa:

« Tôi sắp tới Đông-dương, sẽ đến may tại
« hàng ngài các thứ hàng đẹp, lạ. Xin ngỏ lời
« khen ngợi ngài cắt khéo.

Thái-tử nước Anh
người ăn mặc sành nhất thế giới

QUANG-LOI

HANOI: 2, Bd Jauréguiberry (xế cửa báo
Trung-Hòa cạnh nhà Chung)

HAIPHONG: 16, Bd Amiral Courbet (cửa
nhà Chaffanjon).

KHUYE
PUBLIS
STUDIO



**CAO BÔ-PHÔI
Lạc-Long**

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BÔ-PHÔI
CÓ BÁN CÁ Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chứa ngay đựng rừ rắng, vì từng
đục phổi chớng như tam ăn giầu

G.P.A.

Hỏi đến dân bản xứ thì họ nói cũng rất mập mạp không rõ ra sao. Họ còn nói ngoài thú khi không lồ ấy, còn có một con chim rất to. Họ nói truyền về con chim ấy rất quái lạ: nó bay là là trên ngọn cây và chiếu sáng như lửa.

Nhưng khi nhờ họ đưa đến tổ những con khi hay chim lạ ấy thì họ bảo chúng không hề có tổ.

Song một hôm, một thầy bùa bản xứ bí mật đưa cho ông Gatti một miếng da mà thầy nói đã nhặt được ở một đám cháy. Da ấy giống da loài khi khổng lồ nhưng màu da đỏ thẫm, rất rực rỡ.

Xưa nay chưa ai từng thấy giống thú nào có màu lông như thế.

BỐN ÔNG THỦ TƯỚNG

HIỆN nay ở Mỹ người ta đang lập đài kỷ niệm bốn ông thủ tướng đã có công nghiệp lớn lao hơn hết, kể từ ngày nước Mỹ được tự trị.

Đầu tiên là ông George Washington, thứ đến ông Lincoln là người đã dẹp yên các xứ miền Nam Mỹ, thứ nữa đến ông Jefferson, thủ tướng thứ ba và là người đã sáng lập đảng dân chủ lập hiến, sau hết đến ông Théo-ro-Roosevelt ngày nay mà nhân dân Bắc Mỹ ai nấy đều mến trọng.

Đài kỷ niệm là những pho tượng rất vĩ đại tạc ngay vào núi, ở một nơi phong cảnh thần tiên miền nam Dakoter. Đã khởi công làm đài từ năm 1927 và nay việc vẫn tiến hành rất gấp.

Tượng ông Washington đã tạc gần xong, trông ông đứng nổi bật ra ở sườn núi. Nhiều thợ đang đục những nếp râu áo.

Gần đây, người ta thấy mặt ông Jefferson đã gần thành hình: mũi, nướm và mắt đã xong nhưng các phần khác mới phác, chưa được rõ.

Ngày nay ở chân núi, xa gần người ta kéo đến tập nấp không ngớt để xem làm đài kỷ niệm.

Ái nấy đều rất bằng lòng được ngắm những thợ đá ngồi xếp bằng tròn trong những cái thùng có giấy treo lơ lửng, đương đục mũi hay tai một « vĩ nhân ».

N. H. N.

CẦU Ô

Xin việc làm

N. 72 — Vẽ giỏi, chữ tốt, đã làm qua mấy hàng thầu bâtiment (có giấy chứng chỉ muốn tìm một việc tại các phòng kiến trúc, hoặc chủ thầu, lương từ 15\$ trở lên.

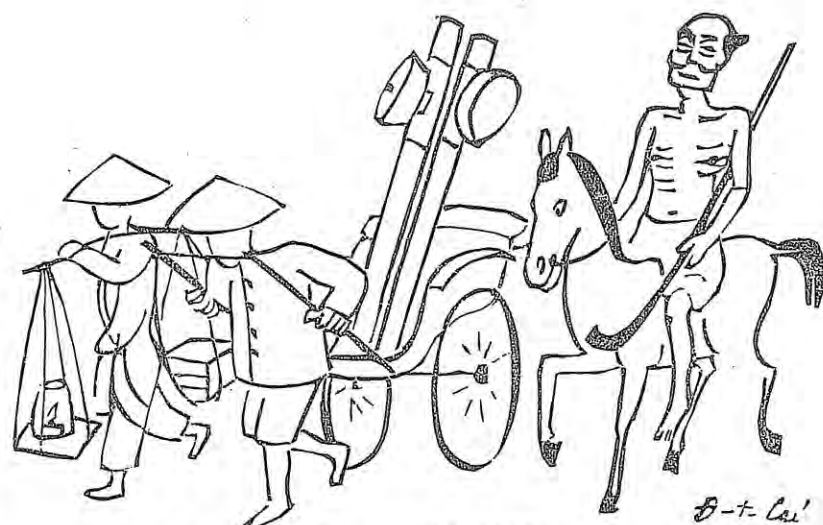
Hỏi tòa báo.

N. 73 — Có bằng thành chung, bằng sư phạm, đứng đắn, muốn tìm một chỗ dạy học (có chuyên t-í dạy Pháp văn và toán pháp rất chóng tiến tới).

Hỏi M. Nguyễn Văn Sửu c/o M. Ty Char-ron n. 48 Hanoi.

N. 74 — 17 tuổi, có bằng thành chung, biết đánh máy chữ, lanh lợi, đứng đắn muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia hay một việc làm ở sở tư (nhưng còn đủ thì giờ để học thêm) chỉ cốt đủ sống.

Hỏi tòa báo.



Quan công đời nay, phò nhị tấu.

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

ÁNG hôm nay dậy sớm để đưa anh Quang đi thi. Lúc về nhà toan mở cửa buồng tôi nghe có tiếng động o trong. Tôi ngừng lại. Một tiếng hát trong trẻo đưa ra, tiếng hát của một nàng tiên... biết chữ Pháp, hát giọng dầm. Tôi xin dịch đại khái dưới đây:

Tôi vừa mơ một giấc mơ thần tiên
Tôi mơ cùng với ai đi, đi xa lánh
mọi người.

Và không có đôi tình nhân nào đã
được hưởng những buổi chiều êm-
ái như chúng tôi.

Tôi gõ cửa. Ở trong có tiếng một
cô con gái hỏi ra:

— Ai đấy?

— Tôi.

— Tôi là ai?

— Tôi là tôi. Tôi hỏi ông chủ có nhà không?

Một tiếng cười ròn:

— Không có ông chủ ở nhà. Chỉ có cô chủ thôi.

— Thế tôi vào có được không?

— Không.

— Không ai vào được? Thế ông chủ có vào được không?

— Ông chủ thì vào được.

Tôi vặn quả dầm cửa:

— Chính tôi là ông chủ. Vào xem ai dám cả gan nhận là cô chủ nào.

Một cô đầm, tóc vàng mặt xanh, má đỏ, tay cầm cái chổi cán dài, vừa nói vừa chào tôi. Tôi biết ngay đó là cô Li-Na, cô bồi đến làm buồng cho chúng tôi, mà anh Quang đã nói truyện với tôi tối hôm trước.

— Chào cô Lina.

Lina mở to mắt:

— Sao ông biết tôi là Lina, ông Nguyễn-Văn.

Tôi cũng mở to mắt:

— Sao cô biết tên tôi?

— Tôi có biết đâu. Tôi đoán tên ông, người Annam, chín phần mười là Nguyễn-Văn. Văn-Ty, Văn-Ta và Văn-Vân...

Rồi Lina vừa làm giường vừa nói cho tôi câu truyện về tên Annam.

— Độ ấy, tôi làm cho một nhà nghỉ mát ở trên núi miền Savoie. Một hôm nhận được bức thư của hai người bảo giữ cho hai cái buồng. Mấy ngày hôm sau có hai người da vàng đến toan nhận nhưng tôi nhất định không cho, vì hai người gửi thư là hai người nước Hòa-lan, một người tên là Van Hot, một người tên là Van Lau. Lễ đâu người Hòa-lan lại da vàng được. Tôi mời họ đi nơi khác, sau họ phải đưa giấy căn



cước cho xem tôi mới tin. Nhưng tôi vẫn lấy làm lạ rằng người Hòa-lan lại có người da vàng, mũi tẹt được. Tôi chắc có sự gì bí-mật và suốt đêm hôm ấy không dám ngủ.

Tôi vừa nghe truyện vừa ngắm cô Lina, vừa ngắm nghĩ về cái « mực văn minh » của hạng người làm bồi, làm con nhai, con sen. Hồi lần trước, tôi biết được rằng cô Lina nay đã đỗ được bằng sơ học tốt nghiệp, nhưng cũng như mọi người khác đọc sách, đọc báo và để ý đến mọi việc xảy ra trong nước. Tuy cô ta làm một việc ở bên nước Nam cho là hèn hạ, nhưng tôi vẫn phải coi cô ta như một người ngang hàng, và lúc nói truyện phải giữ lễ phép như đối với một tiểu thư.

Lina quét dọn xong, cầm chổi và khăn, rồi chào tôi đi ra. Một lát sau ở buồng bên cạnh lại có tiếng hát đưa ra:

— Tôi vừa mơ một giấc mơ thần tiên,

Tôi mơ cùng ai....

(Còn nữa)

Lang Du

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiệm nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sợi thì trộn những sợi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-hiệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ áo có dấu hiệu CỤ-CHUNG mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

ÔNG P. V. CẢI CHÍNH

NHƯNG cái làm nào phải P. V. muốn dặt ra để cho làm, chỉ vì các dấu thủ Hanoi lạ tên, P. V. nào ở Hanoi có quen họ, nên phải đi hỏi.

« Hồi những người đồng đội họ, họ đọc cho mà biên tên, tưởng rằng họ biết hơn, mình có thể tin được, nào ngờ họ cũng biết một cách sai quá như vậy. »

(Nguyên văn cải chính của ông P. V. trong mục « Đó đây » Ngỏ báo (Phụ trương thể-theo 17. 12. 35.)

Ông P. V. thú thực rằng đã phải hỏi thăm cầu trưởng ở hội tuyến Hanoi về hàng ngũ hội này.

Những cầu trưởng Hanoi tất họ biết tên cả các bạn đồng đội, vì họ gặp nhau luôn luôn.

Thế thì ông P. V. không hỏi thăm một cầu trưởng nào hết. Có lẽ ông đã hỏi một người nào cũng mập mạp không biết như ông vậy, nếu ông không tự hỏi ông.

Nhưng bốn phần một người phóng viên thông tin chính là phải tránh những sự hỏi như thế.

V. C. UÂN



THẦY — Nếu anh nhặt được cái ví đựng 5 đồng, anh có bỏ túi không?

TRÒ — Bẩm không.

THẦY — Tốt lắm, thế rồi anh đem nộp sở cảnh?

TRÒ — Bẩm không, con đem về cho bố con.



SỮA NESTLÉ

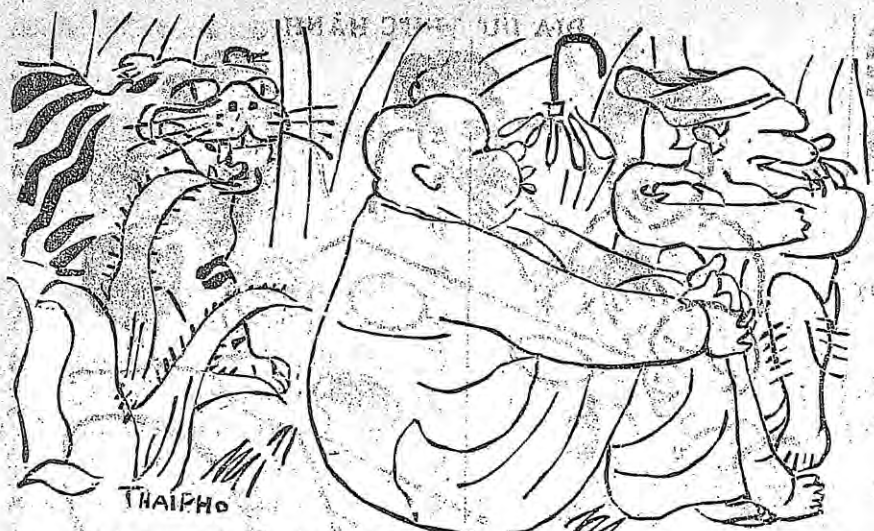
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.

Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG





XÃ XE — Minh lương thiện, có biết đầu giống « sài lang » định bụng hại mình

THƠ MỚI

PHỐI PHỐI

Tôi vừa tỉnh giấc mê êm ái.
Còn bàng hoàng luyến tiếc ngân nga
Tâm hồn tôi vẫn vương hương khói
Cảnh mờ màng, thấm đượm hồn thơ.

Những nàng tiên dịu dàng êm ái.
Cầm tay nhau lượn dưới gốc đào.
Bên hoa đỏ, tấm thân mềm mại
Uốn dịu dàng điệu múa thanh tao.

Tiếng đàn chiều, du dương mê mải
Đắm một trời hòa-khí êm êm.
Tâm hồn lới nhẹ nhàng phơi phới
Cũng chấp chớn, say đắm, chiều miên.

Bao giải áo lụa hồng mềm mại
Vội hoa đào theo gió tung bay
Như nhắc nhớ tấm lòng mê mải
Tới một trời hương phấn dấu đây.

NGU'ÒI ĐI

Sở thanh ngọc dịch ly đình văn
DUONG THI

Buổi ấy rừng cây chiều ánh trắng
Còn đương rả rỉ bảo nhau rằng
Lặng nghe tiếng dịch ly đình thời
Vang cả trời mây nổi nhớ thương.

Tình quân lên ngựa ruổi rong đi
Lưu lại không gian gió nặng nề
Dừng dựa bên cây nàng thôn thữ,
Nhìn theo mây gió cuốn hồn mê!

Rồi sau mỗi lúc đến đêm này
Vẫn thấy nàng mơ vịn gốc cây
Nghe tiếng rì rầm trong bóng lá,
Nà ng ngờ nhạc ngựa vắng dấu đây.

Vân Đài

NGU'ÒI HAY VẬT SỐNG LÂU

SỐNG là một điều rất huyền bí hơn hết thấy những cái huyền bí khác của vũ trụ.

Ấy là một cái tính đồ rất khó khăn mà người ta chưa có thuyết nào giảng giải được.

Huyền bí vẫn hoàn toàn huyền bí. Không một nhà thông thái nào, không một nhà học giả nào đã giảng nổi.

Trong các giống vật lớn về loài có vú, người là một trong những loài sống lâu hơn cả.

Trong loài có vú thì có voi, cá voi, tê giác, hải cẩu là sống được tới hai trăm tuổi và có khi hơn thế.

Người ta nói có nhiều cá voi sống tới năm trăm năm.

Theo ông Buffon, cá voi có thể sống được tới nghìn năm. Nhưng đã lâu thanh

thế ông Buffon có phần dảm kem, nên người ta ít tin ông, và cũng khó lòng mà xét tuổi một con cá voi cho rõ rệt.

Thì cũng chẳng khác gì những truyền rủa như thế của cổ nhân truyền lại.

Hắn các bạn còn nhớ ông Aristote đã nói rằng khi vua Alexandre le Grand bắt giam một ông vua Ấn-độ, ngài có bắt theo một con voi của vua Ấn. Con voi ấy sống 350 tuổi.

Tuy thế đến nay người ta vẫn chưa từng thấy con voi nào sống lâu thế.

Ta có thể nói được rằng loài voi bình thường sống độ trăm năm.

Cái tuổi ấy không phải là ít, người ta ai cũng ước ao sống đến thế thôi.

Ta chớ vội tin rằng những truyền về tuổi người và vật mà cổ nhân đã thuật lại là đúng đắn.

Những ông cổ-đạo, theo kinh thánh, nhiều ông chẳng đã thọ bằng mấy trăm năm (1), còn những người thường thì sống tới trăm năm mươi, trăm sáu mươi và có khi đến hai trăm năm nữa sao?

Nhưng đây là thuộc về thời đại mà chưa ai có giấy căn cước và chưa có lịch để ghi chép ngày tháng.

Tuổi người đã vậy thì hẳn là tuổi loài vật cũng chẳng được đúng nào.

Song trong giống vật cũng có con sống khá lâu. Chẳng hạn như con lạc-đà, nếu không có thể sống được trăm năm, thì cũng sống được sáu, bảy mươi năm là thường.

Riêng về loài chim thì nhiều con sống lâu đặc biệt.

Những cò, hạc, sống tới trăm năm rất dễ dàng. Điều hâu, vọ, quạ, vẹt còn sống lâu hơn nữa.

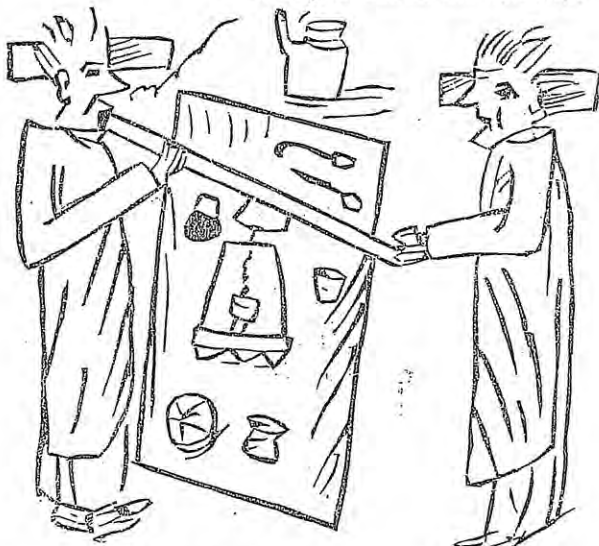
Một con vọ ông Schoenbrunn nuôi làm cảnh đã sống được 116 tuổi.

Năm 1772, ở mỏm đất Bonne Espérance người ta bắt được một con chim ưng mỗ có thích niên hiệu 1610.

Người Ấn-độ nói rằng cách đây không xa, ở miền Venezuela (Ấn-độ) có một con vẹt có « danh tiếng » tên là Artures

1. Theo kinh thánh, có 10 ông thánh đã thọ ít ra là 900 tuổi là những ông : Adam, Seth, Enos, Mathusalem và Noé v. v.

Lời chủ thích có lý thú, còn bức tranh chúng tôi không vẽ lại vì biết chắc rằng không tài nào vẽ sâu hơn được



— Chúng mình ăn thuốc bạn như người có con mọn nhỉ ?
— Nhưng phải cái chúng mình lại « bú » con mọn.

mà không ai hiểu nó, vì nó nói một thứ tiếng cổ không ai còn nhớ nữa là tiếng của dân tộc Artures, tên mà người ta đã đặt cho nó

Trái lại, những khướu, yêng, họa mị cùng các loài chim hay hót khác, chỉ sống ngoài hai mươi năm là nhiều.

Một con cú kia, cả một vùng ai cũng biết cái tiếng khó chịu của nó, đã bắt người ta nghe nó trong ba mươi hai năm đồng ở một khu rừng. Nhưng đó chỉ là một « ca » đặc biệt của loài cú.

Sau loài chim, giết giải về sông lâu, có loài rắn và cá. Rùa, rai, ba ba sống được trăm năm. Cá sấu sống ngoài trăm năm, thường khi đến hai trăm. Giống này là đại biểu của một giống vật thái cổ, xưa kia đã sống bằng mấy thế kỷ.

Về phần chung các giống cá, sự sống lâu rất là huyền hoặc; loài cá chép, người ta cho là sống lâu hơn hết thấy.

Một « cá » rất đặc biệt là con cá măng của ông Kaiserslautern (người Đức). Ông bắt được nó năm 1497, thấy cổ có đeo chiếc vòng chứa niên hiệu 1230. Người ta nói đây là vua Frédéric II (Đức) đã nuôi nó và về thời ấy nó đã có ít nhiều tuổi mà người ta không rõ.

Những loài vật nhỏ sống ít hơn xa. Song cũng lắm loài chai, hến sống được hai mươi năm. Cua, tôm sống lâu hơn và người ta cho là tuổi chung bình tôm đảo hay tôm hùm cũng nà tuổi người. Sâu bọ thì trái hẳn, đời rất ngắn. Từ những chú « phù vân » sinh tử trong một ngày cho đến các ong chúa sống tới năm mươi tuổi, đã cho là « thọ » lắm rồi.

Có một điều kể cũng lạ là người ta đã nghiệm ra rằng những giống vật ở quanh gần người, nhất là những súc vật nuôi trong nhà, thì sống không được là bao.

Chó ít khi sống được hai mươi năm, mèo, 16 đến 18 năm. Dê 12 tuổi đã là già. Bò cái ít khi được ngoài 20 tuổi, mà bò đực lại không sống quá 15 năm.

Lợn nhà và lợn rừng thường sống hai mươi năm. Lừa có thể sống tới 30 tuổi. La sống lâu hơn; người ta nói có con sống tới 45 năm. Còn ngựa, ngoài 35 hay 40 tuổi thì ít có.

Có người nói một ca rất hiếm là một con ngựa kia, đã ngoài 38 tuổi mà bầy còn sung sức, ấy là đã phải làm những việc rất khó nhọc nặng nề. Mười một mười hai năm đồng đã, hằng ngày nó đã phải kéo một chiếc xe tải nhiều hành khách và chạy phóng nước đại trên một quãng đường dài rất gồ ghề, hiểm trở. Theo người ấy thì ngựa chăm nom được cẩn thận có thể sống trên 40 tuổi, ngựa cái đến 45 tuổi.

Nhưng đó chỉ là một tuổi quá nhiều.

Thực ra, các loài vật nếu có hẳn sống lâu không bằng người, thì cái tuổi non sữa lại không lâu bằng người: Thường hai, ba tuổi đã trưởng thành, và thời kỳ già yếu cũng ngắn hơn người nhiều. Tuổi suy nhược của loài vật rất mau chóng, ta có thể nói được rằng bốn phần năm đời chúng là sung sức, tráng kiện.

Như thế có phải là lợi hơn không? Chúng ta không thể biết được, vì ta không thể xét được tinh thần và tư tưởng của chúng.

(Xem tiếp trang 14)

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUE. PUBLIS STUDIO

XIN GIỚI

có dự thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, (thi của C. P. A. — Nếu dùng đủ thứ thuốc r

1) Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu P... q... tiền; không công phạt tạng thận. không hại đường sinh dục... dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh

2) Bệnh Giang-mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn... đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1... thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC-PHỒN

Đại-lý: Hanoi Nguyễn Văn Đức 11 Rue des Caisnes — Yên-bá

Trí — Namdinh Việt Long sau chợ Cửa-Trương — Hongay Ho

Vinh Sinh Huy Rue Maréchal Foch — Thái-Bình Trần Văn Nh

GIÒNG NƯỚC NGU'OC NƯỚC NAM CÒN... MÊ TÍN CÒN...

Ông Via-gil-ti hằng hải định
Triệt bọn quàng xiên bán thánh buôn
thần,
Quyết ra tay theo chính sách duy-lân
Phá mê muội, trừ cho dân nhiều mỗi
hại.
Nhưng tại đồng cốt khôn ngoan, tại
quái,

Cùng hợp nhau đi khấn vái huyền-thiên.
Rủ bọn sư mô kêu các cửa quyền,
Cho chúng được ngồi yên soi lọc thánh.
Ho cũng bợm kéo vây kéo cánh,
Viện âm-binh mà đánh đổ văn minh.
Khiến cho ông Đốc-lý Hà-thành,
Cương-quyết thế cũng phải đành chịu
lép.

Các cụ cáo cáo thôi tha hồ mùa mếp,
Từ nay họ chẳng sợ, chẳng kiêng,
Cứ thả cửa chấp cheng và nhảy múa.
Làm bọn mê tín hao tài tốn của,
Tại đồng non nhà cửa đến tan hoang.
Họ cạnh tranh với các thầy lang,
Chữa bách bệnh bằng tàn nhang, nước
thối.

Họ cứ hoành hành reo tai, gây hại.
Lừa dối phượng ngu dại để kiếm ăn,
Sống phong lưu bằng cái kỹ nghệ quỷ
thần.
Không mất vốn lại chẳng chịu phần
thuế má.
Còn cái hủ tục đốt vàng, thiêu mã,
Nhà nước cũng ngại cho thiên hạ bảo
lôn.

Nước Nam còn, mê tín vẫn còn...

Tú Mỡ

HOẠT KÊ TỰ' ĐIỆN

(Tự điển này không cần phải xếp
theo thứ tự A,B,C)

Mang tai. — Cái gác bút của
các ông thừa, cậu nhỏ.

Áo thụng. — Một thứ áo, người
nào mặc vào là lưng phải mềm ra.

Tóc. — Sợi giây để cắt trứng luộc.

Điện. — Nhà dancing của các
ông đồng, bà đồng.

Đinh. — Nhà séc để người trong
làng ăn uống rồi chửi nhau.

Đám tang. — Bữa tiệc tiễn hành
người chết về âm phủ.

Nhật trình. — Tờ giấy to có chữ
in, dùng để học đồ.

Điêm. — Miếng gỗ nhỏ, ngắn độ
hai đốt ngón tay dùng để xỉa răng
và ngoáy tai (Nếu ngoáy đáng có
thuốc, nhờ lửa hừng ra, cháy mất
tai thì tác giả tập tự-điển này
không chịu trách nhiệm).

Kính dâm. — Một thứ kính cần
dùng cho những người ngủ gật
hoặc nhìn gái.

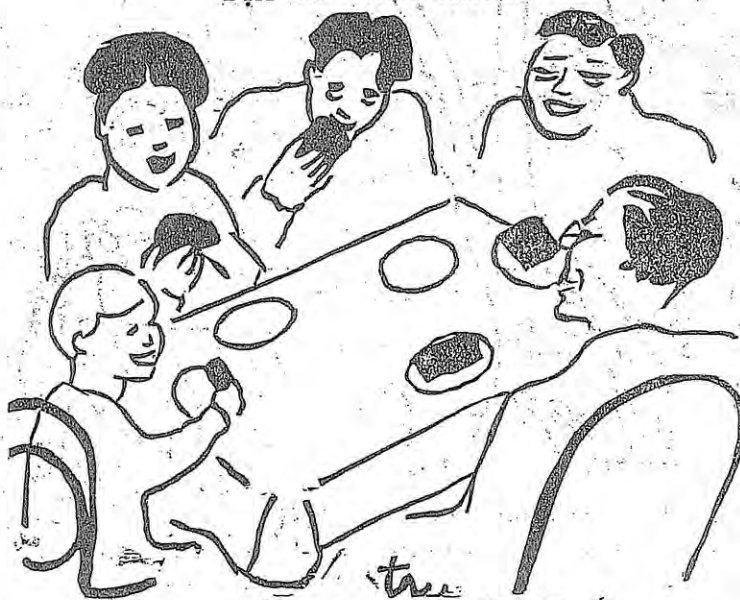
Bãi biển. — Chỗ các cô gái tắm
thời phơi ngực và đùi cho khỏi mốc.

Quan huân. — Một thầy giáo đeo
thẻ ngà để đi khám các thầy giáo
không đeo thẻ ngà.

Học trò. — Lũ trẻ ngây thơ để
chịu những sự hình phạt mỗi lần
trước khi đi dạy học thầy giáo bị
cô giáo ở nhà ki kéo.

(Còn nữa) SONG THANH

ĐỊA DƯ THỰC HÀNH



— Cậu ơi, miếng bánh của con giống châu Úc.
CẢ NHÀ — Sao vậy?
— Vì châu Úc bé hơn tất cả năm châu.

hat đầu đơn

Tam quốc

Tiếng chuông sớm số 14,
« Tùng dầm » :

... Trả lời ngài Thích-như-
phước dit Liên-lôn đạo nhân, phó
chủ bút Từ-bi âm...

Trong một câu mà gồm được
ba thứ chữ, thật là Pháp-Việt-
Hoa tam quốc đề huề : cũng tựa
như là câu Nguyễn-văn-Mỗ dit
Vĩnh-Thịnh, brodeur.

Thần lạ

Công dân, số 14, « Một buổi
chiều... »

... Hai người đàn bà kia, con
mắt sâu hoắm như vị thần đau
khổ, đương nói truyện với nhau...

Nếu vị thần đau khổ là con
mắt, con mắt hoắm sâu, thì
cũng tội nghiệp cho ông ta lắm.

Đáng thương

Cũng trong bài ấy :

... Bà cụ bới trong đám đất đen
ngang ngổn những cái xác cọt
nhà cháy với những cái thầy
tuồng bị đánh chết tươi...

Đáng thương thay những cái
tuồng ấy không chạy được để đến
nổi bị đánh chết tươi như thế.

Ra than

Cũng bài ấy :

... Hay chỉ còn gạch nát, vôi rơi
với những đồng gỗ đã cháy đen
như than đá...

Như than gỗ chứ ??

Điền rồi

Đàn bà mới số 49, « Cô độc » :

... Lê hừng thú quá, nàng chỉ
muốn chạy xô ra vườn cũ xuống
đất ghè rằng mà cắn những ngọn
cỏ non mà nàng chắc là ngon
lành lắm.

Như vậy, nàng đã hóa ra một
con bò rồi.

Mân mê

Tập Cũ mới của Lê-bao :

... Huệ mơ màng nhìn trông
sách, mân mê không trả lời.

Không biết mân mê cái gì?

Ngây thơ

Trong khuê phòng số 24, « Du
lịch » :

... Mấy anh Thổ tươi cười cất
tiếng hát gheo mấy cô gái ngây
thơ, rồi cuối câu phá lên cười,
thật là dầm-đĩa hạnh-phúc trong
cối lòng chất phác vu-vơ...

Cối lòng vu-vơ là cối lòng thế
nào? Tác giả thật là ngây thơ quá.

Lăn quần mại

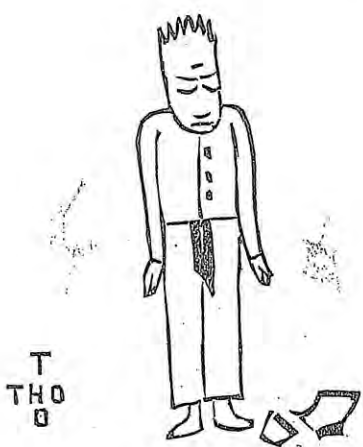
Loa số 97, « Âm điệu mới » :

... À, hôm nay bóng nắng tỏa
tươi cười, tôi quyết về thăm cảnh
cối xay tôi...

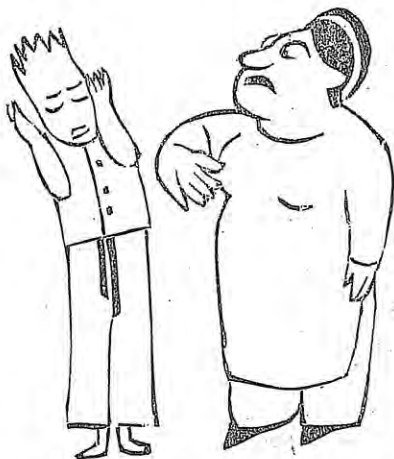
Ông Phạm-xuân-Ry cứ lăn
quần với cái cối xay của ông ta
mãi, nay cối xay, mai lại cối xay.
Thật là gà què ăn quần... cối
xay vậy.

Nhat dao cao

TẬP KIỀU



Một phen nghiêng vỡ tan tành,



Tát dành là một, đèn dành là hai

D'II THIEU

LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU
huộc mà bệnh chưa khỏi, =

Phân qui đông hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông
g sinh dục, chống khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$00
Bệnh kinh niên dùng nhiều khi tuyệt vọng.
Đông hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại
mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ
bậu hoạn.

PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

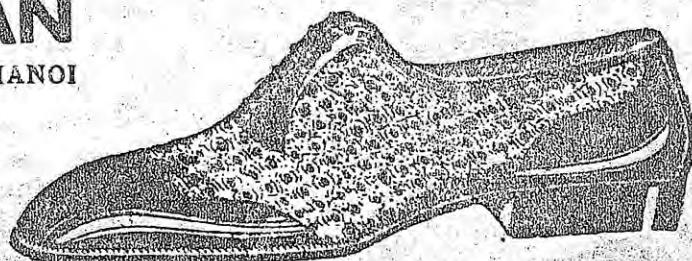
s — Yên-bay Maison Phú Thọ 8 Yên Lạc — Phú-lý Bùi long
Hongay Hoàng đảo Quý — Thanh-hóa Gi Long được phòng
n-vân Nhà Maison Phúc Lai — Trúc ninh hiệu ở Đông-Động

Giày kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hơi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



(Tiếp theo)

II. — NGƯỜI THIẾU NỮ KỲ DI

TRONG giảng đường, nhất là gần chỗ các giáo sư, người ta sồn sáo lên. Ai cũng nhìn đôn về một phía Đoàn ngồi. Một vài người đứng lên. Những tiếng hỏi nhau, những tiếng đáp lại với những tiếng ngạc nhiên mỗi lúc một thêm nhiều.

— Mọi người ngồi yên!

Tiếng quát của viên giám thị tạm giúp được sự náo động trong một lát.

Lúc ông hiệu trưởng nhận ra rằng Trần-thế-Đoàn đã chết thực, thì tiếng ồn ào lại nổi lên. Bọn sinh viên với những người ngồi xem đều dần dần đứng dậy cả. Các viên chức sở cảnh sát với sở liêm phóng cố giữ lại trật tự cũng không được. Người ta kinh dị nhắc đi nhắc lại câu mà Lê Phong nói trước nhất:

— Chết rồi! Đoàn chết rồi!

Thoạt tiên, Phong muốn xông vào, nhưng người ta chen nhau chặt cả lối đi, anh đành đứng lại, nép vào một phía cửa, đợi cho người thiếu nữ bước ra. Anh nhận ra rằng trước cô ngồi lần vào đám phụ nữ ở đầu hàng ghế thứ tư, chỗ ấy ở phía trái giảng đường và cách bọn tân khoa chừng hai chục thước. Lê Phong lúc này không tìm thấy người thiếu nữ có lẽ vì cô ta cố ý không để anh trông thấy, và chỗ của phóng viên ngồi hơi khuất và xa.

Một tay người thiếu-nữ vẫn cầm cái ví da màu xanh và tay kia, cái máy ảnh nhỏ. Cô ta lách đến gần phía cửa thì đứng dừng lại trông khắp giảng đường một lượt, mặt cô vẻ bối rối; tưởng chừng một lát rồi bước ra ngoài.

Phong chạy theo liền. Người thiếu nữ thoăn thoắt đi về phía cầu thang, chực bước lên, nhưng biết có người theo, cô liền chạy thẳng ra phía cửa sau, rẽ xuống sân, ngoắt về tay trái, qua nhà người «gác», rồi toan ra khỏi cái cổng riêng các sinh viên vẫn ra vào thường ngày. Phong tiến lên rất nhanh, đứng ách trước mặt cô ta, rồi dường đột nói:

— Tôi hỏi câu này không phải...

Thì người thiếu-nữ yên lặng trả lời:

— Ông hỏi câu nào bây giờ cũng không phải... Một cái án-mạng xảy ra một cách rất lạ. Một việc rất quan-trọng trong trường cao đẳng. Mà ông là người làm báo. Phận sự của ông là ở đó, sao ông lại theo hỏi một người đàn-bà.

Phong đáp lại liền:

— Vì người đàn bà ấy là... (Phong muốn nói là người khả nghi, nhưng anh đổi tiếng ngay) là một người có những cử chỉ lạ lùng tôi muốn hỏi rõ hơn... tôi thấy lạ hơn việc án mạng...

Người thiếu nữ cất tiếng cười ròn, miệng cười tươi phả ra hai hàm răng nhỏ và trắng nuốt. Phong nghiêm sắc mặt lại:

— Thưa cô, tôi tưởng lúc này không phải dịp.

— Ô! Thế ra ông muốn tôi khóc?

— Không. Nhưng...

— Nhưng ông cấm tôi cười? Người ta cấm một người thiếu-nữ cười, chỉ vì người ta là một nhà phóng-viên... một nhà phóng

viên đạo mạo? Ông là phóng viên phải không?

— Phải.

— Nhà phóng viên Lê-Phong.

— Phải.

— Lê-Phong, phóng viên kiểm-trình-thám?

— Phải, thế rồi sao nữa?

Người thiếu nữ nghiêm-nghị một cách tinh nghịch:

— Thưa ông Lê Phong, phóng viên trình thám, tôi xin kính chào ông!

Rồi ngoắt quay ra mở cổng, người thiếu nữ vừa cười vừa bước lại gần chiếc xe «Nerva sport» rất mới, màu tro diu, đỗ lề lối bên vệ đường. Cái áo hàng thâm trên chiếc thân kiêu lẹ vừa lọt vào trong xe, thì tiếng máy bắt đầu chngng động rất êm. Một tiếng còi điện rền lên. Lê-Phong chỉ còn kịp trông thấy hàng chữ số: «T.8228».

III. — PHÓNG VIÊN VÀ THẨM TỬ

«Một mình đi một chiếc xe tời tàn. Người lại tời tàn hơn. Miệng cười như hoa hồng nhưng nở, mắt hình như ngọc-huyền dưới hồ nước trong. Ăn nói bạo dạn làm sao, ý-vị biết chừng... nào! Mà cũng kỳ dị biết chừng nào! Trời ơi, sao ta lại gặp cái bóng tiên-nga bí mật kia, trong những trường hợp ghê gớm này? Tại sao họ lại biết ta, lại có ý ngạo ta... Một khách qua đường ư? Hay là một thứ bầy cạm?»

Lê Phong vừa lững lững bước vừa thầm nói những câu đó—những câu đẹp đẽ, kiêu-cách, mà người thiếu niên nào cũng thường nói đến khi thấy cảm động vì một nhan sắc yếu kiều. Anh mỉm một nụ cười rất tinh tế, rất có duyên. Nhưng cái duyên đó phai dần, miệng cười cũng biến dần, nét mặt tươi sáng của anh dần dần như ám bóng mây. Đôi mày mỗi lúc một chau thêm, môi mím chặt lại, mắt dăm-dăm nhìn xuống đất nhưng lơ đãng như người nghĩ tẩn đầu đầu.

Đồng anh ngừng lên như người chơi lĩnh dây, điệu bộ quả quyết, anh hất tay lên gió và nói: «Lê Phong ơi! dừng thở than nữa». Rồi nhảy ba bước vào cửa sau trường đại học, ba bước nữa tới cửa giảng đường.

Nhưng ngẫm nghĩ thế nào, Phong lại quay ra, chạy lên cầu thang bên phải, lên phòng thư ký, gõ vào cánh cửa mấy cái rồi ngả mũ bước vào:

— Thưa ông đây là phòng giấy trường cao đẳng phải không?

Người thư ký đáp:

— Phải, ông hỏi gì?

— Tôi muốn gọi nhờ điện thoại về báo Thời Thế. Tôi là phóng viên của nhà báo. Việc cần lắm.

— Mời ông...

Phong cảm ơn rồi quay chuồng:

— Allô! 874, s.v.p... 874.

«Allô! tòa soạn Thời Thế? Lê Phong đây. Phải rồi... Trường cao đẳng. Cần lắm, gọi Văn-Bình đến cho tôi dặn. Phải... Văn-Bình... Allô... Văn-Bình đây à? Bài phóng văn bác sĩ Đoàn «xếp» xong chưa?... Lên khờn rồi? Được..., anh nghe tôi dặn đây. Tin sau cùng Bác-sĩ Trần-thế-Đoàn chết giữa lúc đang dự lễ phát bằng... Phải... Chết. Bị giết, bị ám sát. Phải, phải... Vừa bị

giết xong, 10 giờ 45 phút... Bị giết, bị giết, anh cứ dăng thế... Án mạng rất bí mật, tôi biết rằng họ sẽ không thể tìm ra hung thủ ngay được. Anh phải nhớ kỹ, các báo sẽ đăng là bác sĩ chết đột nhiên... Họ không biết, không ngờ đến án mạng... Có lẽ sở liêm phóng cũng vậy. Nhưng tôi biết... Ám sát, phải... của tôi, tin của tôi, anh viết thêm rằng phóng viên của Thời Thế đang ra công điều tra... Phải... Được... Á, tí nữa quên. Anh đổi đầu đề bài phóng văn ra thế này: Cuộc phóng vấn vội vàng. Những lời tuyên bố cuối cùng của bác-sĩ Trần-thế-Đoàn... Phải, cuối cùng... Được... Càng hay... Cho in thêm bao nhiêu số nữa cũng vừa... Ủ... Phải... Anh cứ viết đoạn đầu, khuôn hai tiếp theo tôi sẽ nói tường tận... Được, tôi sẽ viết ngay... được... được. Thôi chào!»

Vừa ra khỏi cửa, Lê Phong gặp một người Pháp vội vã bước tới Anh nhoeo cười và hỏi:

— Chào ông Letout, ông vẫn n.ạnh?

— Chào ông Lê Phong.

Người Pháp dừng lại, ông này vào trạc hăm chín, ba mươi tuổi, ăn mặc sẫm, gọn ghẽ, lịch sự; người nhỏ nhắn nghiêm nghị, nhưng dễ thương. Đôi mắt sâu trên cái mũi dọc dừa, khuôn mặt sưng sưng, vẻ mặt thông minh và thành thực Ông F. Letout làm chánh sở liêm phóng Hanoi, là một người thiếu niên làm việc rất cần thận và mình mẫn thường gặp Lê Phong trong các vụ bí-mật mà ông ta khám phá được rất chóng khi chịu hỏi ý kiến Lê Phong. Phong không bao giờ giấu những «bí thuật»



của mình. Anh khéo bày diễn những điều xét đoán của anh một cách khiêm tốn, khiến cho nhà trình thám của sở liêm phóng bao giờ cũng không bị tổn đến lòng tự-ái, và thường nhất nhất theo lời chỉ dẫn của người phóng viên. Tuy hai bên nhiều khi cũng không ỷ ỷ nhau, tuy thỉnh thoảng sự ganh cạnh nhà nghề có làm cho họ coi nhau như hai địch thủ, và tuy một đôi khi Phong có trên tức «nhà liêm phóng» vì những bài tường thuật lý thú, hóm hỉnh, nhưng bao giờ gặp mặt, hai người cũng

chào hỏi nhau một cách chân thực như hai người bạn thân.

Lần này Lê Phong cũng tươi cười một cách rất thực thà, song, trong đôi mắt của anh ta lại có vẻ ranh mãnh. Phong hỏi:

— Ông đi đâu mà hấp tấp thế?

Thấy vẻ ung dung của người phóng viên, ông F. Letout hơi lấy làm lạ. Ông đã hỏi lại:

— Ô! vậy ra ông chưa biết? Chả nhẽ ông lại chưa biết?

— Biết gì kia? Cái chết bí-mật của bác-sĩ Trần-thế-Đoàn?

— Phải.

— Tôi vừa đánh tin ấy về nhà báo xong... Tôi lại biết đó là một việc ám sát nữa.

Người Pháp chùng mắt hỏi:

— Ông bảo sao? Một việc ám sát?

— Có lẽ ông lấy làm lạ?

— Tôi không lấy làm lạ. Tôi chỉ cho là một điều vô lý. Một điều vô lý ông bịa ra để nói đùa. Chứ có lẽ nào? Một việc ám sát, một án mạng xảy ra trong giữa một hội lễ, xảy ra trước mặt tôi? Không, việc nào động vừa rồi không có điều gì đáng quan tâm. Đó chỉ là một cái chết tự nhiên, chết đột nhiên, đứt mạch máu, trúng cảm, hay một duyên do nào khác. Còn ám sát? Thế hung thủ đâu?...

Lê Phong nhìn thẳng vào mặt ông F. Letout, hơi nhách miệng. Một lát anh mở nói:

— Hung thủ đâu? Không có, hay không thấy, hay chưa tìm thấy đó thôi. Phải, việc ám sát xảy ra trước mặt mọi người, trước cả đôi mắt tinh tường của nhà thám tử đại tài Letout nữa. Chính vì thế mà hung thủ không ai tìm ra được ngay. Chính vì thế mà việc này bí mật vô cùng. Có lẽ ông biết rồi, ông vội vã bước đến đây hẳn là để gọi điện thoại báo tin ghê gớm này đi...

— Không phải. Nhưng ông chắc là một việc án mạng thực?

— Chắc.

— Tự sát?

— Người ta không tự sát ở đây.

— Mà sao ông chắc rằng bác-sĩ Đoàn bị ám sát đã?

Lê Phong hỏi lại:

— Từ thì bác sĩ Đoàn ở đâu?

— Ở nhà thuốc trường cao đẳng.

— Xem xét cẩn thận chưa?

— Rồi. Không có thương tích gì. Viên y sĩ nói là bị trúng cảm... Bác-sĩ Đoàn vẫn là người không được khỏe mạnh luôn.

— Nhưng ông, ông đã khám thử chưa?

— Tôi xem qua thôi. Vả lại cuộc khám nghiệm bây giờ mới đơn sơ, chưa biết kết quả ngay... Nhưng này, sao ông biết là bị ám sát?

— Vì có người bảo cho tôi biết.

Ông Letout kinh ngạc:

— Hừ? Có người báo cho ông biết?

— Phải. Chừng có đây.

Lê Phong đưa mảnh giấy đe dọa ở dưới bọc thang cho người Pháp xem và thuật qua hình dạng hai người lạ mặt anh thấy đứng rình Đoàn, nhưng không nói đến sự kinh ngạc của Đoàn mà anh biết chính Đoàn cũng muốn giấu sở liêm phóng. Anh cũng không nói gì đến người thiếu nữ kỳ dị, chỉ kết luận một câu:

tin làng báo

Số đầu «HANOI BAO» ra ngày 1er Janvier 1936, bìa in màu có bức ảnh rất đẹp, giấy 36 trang (24×16), có 4 truyện giải:

- 1°) Mộng ngày hè (truyện tình cảm của Trần-Bình-Lộc, tranh của tác giả);
- 2°) Cầu sương điểm cỏ (truyện phiêu-lưu của Lưu-trọng-Lưu, tranh của Nguyệt-Hồ);
- 3°) Giông tố (truyện xã-hội của Vũ-trọng-Phụng);
- 4°) Vô đáng hào hiệp (truyện võ-biệt của danh sĩ Trung-hoa, Trần-tuấn-Khải dịch).

BỐN CHUYỆN NGẮN:

1°) Bó lan trắng (của Lưu-trọng-Lưu); — 2°) Cô hàng thịt...

(của Nguyễn-văn-Kiện); — 3°) Dưới ánh trăng tà (của Thái-Can); — 4°) Tiếng đàn huyền ảo (của Trạng-Kiều).

HANOI BAO đã nhận được trên một vạn độc-giả gửi phiếu biên tên lấy số 1 và gần một nghìn độc-giả mua năm, nên số đầu phải in tới hai vạn, có đánh số riêng từ «N° 00001 cho đến N° 20000», khi rút thăm số nào trúng sẽ đăng lên «HANOI BAO» ai có số báo trúng xin cắt gửi về nhà báo lấy thưởng. (giải đặc biệt 10.000 với 1 năm báo, 50 giải 1 năm, 100 giải nửa năm báo «Hanoi»).

Vậy ai chưa có phiếu ghi tên lấy số đầu, hay chưa nhận mua năm, xin đón mua ngay số đầu kéo hết, vì báo in có hạn.

Mỗi số 3 xu, một năm 1\$30, 6 tháng 0\$70

— Trong khi tôi nói chuyện với bác sĩ Đoàn, bác sĩ vẫn khỏe mạnh như thường, không có một triệu chứng nào có thể cho mình tin rằng sau đó không đầy một giờ, Đoàn bị chết được...

Người Pháp trách :

— Thế sao ông không cho sở liêm phóng biết với ?

— Biết gì ?

— Cái giấy này !

— Trước hết, tôi không sợ những lời đe dọa quá đến phải cầu cứu sở liêm phóng. Còn về phần bác sĩ Đoàn thì tôi cũng không ngờ rằng hung thủ dám giữ đúng lời đe dọa của mình. Trần-thế-Đoàn sẽ bị giết hôm nay. Nhưng hôm nay có thể là bây giờ, là chốc nữa là chiều, là tối... cho đến mười hai giờ đêm... Vừa rồi ông cũng

— Vậy ông sẽ đợi cuộc xem xét của tôi, tôi sẽ cho ông biết tin ngay, biết trước các báo khác. Còn việc xem tử thi không phải là việc của ông, vì...

— Vì tôi chỉ là một nhà báo, vâng, tôi hiểu.

— Ông thông minh lắm.

— Cảm ơn ông.

Lê Phong có vẻ thất vọng, bắt tay người Pháp lần thứ hai. Anh chậm chạp vừa bước xuống phòng kỹ túc vừa thở dài trong lúc người Pháp cũng thở dài, nhưng thở một cách thoải mái.

Ông Letout đợi cho Lê Phong đi khuất mới vào phòng giấy trường đại học. Ông đánh điện thoại ra sở liêm phóng báo một việc không quan hệ lắm, rồi ngâm nghĩ một lát, ông lại gọi điện thoại cho ông dự thẩm tòa án là bạn ông. Ông nói đến cái chết của

bởi chỗ khác trong thân thể. Tất nhiên phải vào bối, thí dụ, chỗ này...

Người sinh viên mặc y phục khảm họa sẽ lật tấm khăn phủ phía dưới lên và trở một điếm nhỏ ở đùi bên trái bác sĩ Đoàn, màu bầm đỏ như nốt muỗi đốt, chung quanh cũng có những đám tròn tím như ở trên tay và trên mặt, nhưng mau hơn và nhỏ hơn nhiều.

— Cái điếm nhỏ này, thưa ông, nếu nhìn rất cẩn - thận sẽ biết rằng đó là một thứ thương tích nguy hiểm vô cùng, chứ không phải là một nốt muỗi đốt như người ta tưởng. Do chỗ đó mà thuốc độc ghê gớm ngấm vào được và giết chết Đoàn...Mà, theo luận ý và sự kinh nghiệm của tôi thì, thưa ông Letout...

Nhưng không để người sinh viên nói hết, ông chánh liêm phóng sáng liếc hỏi :

— Tôi đã bảo ông không được phép vào khám...Ông lợi dụng lúc tôi không có đây để...

— Để tự tiện vào ? Không. Thực ra thì không ai cho tôi vào đây, người ta nhất định gác lối cửa vào. Mà tôi thì thế nào tôi cũng phải vào, vì việc điều tra của tôi bắt phải thế. Cho nên tôi mới phải dùng cái mưu nhỏ này. Mượn được cái áo « blouse » của một người bạn thân tức là mượn được cái phép vượt qua các điều nghiêm cấm...

Ông F. Letout cười :

— Ông Lê Phong, ông thực là người tinh quái !

Lê Phong (vì người đó chính là anh ta) se sẽ ngả đầu :

— Và là người muốn giúp ông hết lòng, vì nếu không nhờ thế lực và trí minh mẫn của ông thì một mình tôi...

Bỗng anh ngừng lại, nhìn trần trần ra phía cửa, mặt biến hẳn sắc.

— Ông Lê Phong, ông làm sao vậy ?

Phong không đáp. Anh nhẩy sổ ra cánh cửa chốt mở, nhưng chốt khép ngay lại. Anh thoáng thấy một nười chực lên vào trong nhà thuốc. Người ấy là cô thiếu nữ dị kỷ.

(còn nữa) **Thế Lu**

Vi Mai Hương và Lê Phong cần phải đăng dài, nên Đồng Bông tạm nghỉ một kỳ.

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

DR HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng. Làm răng Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm. Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh

sáng : 9h. đến 12h. chiều : 3h. đến 7h. chủ nhật : 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thờ nhai)

91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390



ELIZABETH ARDEN

se fait un plaisir d'annoncer qu'une de ses assistantes sera

de passage à Hanoi et se tiendra à la disposition du Public à partir du 27 courant chez **FRÉDÉRIC** 37 rue Paul Bert Hanoi

pour vous donner tous conseils sur le traitement du visage.

MỘT NỮ CHUYÊN-MÔN VỀ KHOA SỬA-TRỊ SẮC ĐẸP Ở MỸ-NHÂN VIỆN

ELIZABETH ARDEN ² Rue de la Paix Paris

ghé qua Đông-Dương sẽ lưu tại Hanoi ít bữa và bắt đầu tiếp các bà các cô ở Bắc-Hà từ 27 Novembre tại tiệm may : **FRÉDÉRIC** 37, RUE PAUL BERT — HANOI

Sửa-trị sắc đẹp là một vấn-đề cần-thiết cho các bạn phụ-nữ tân-tiến.

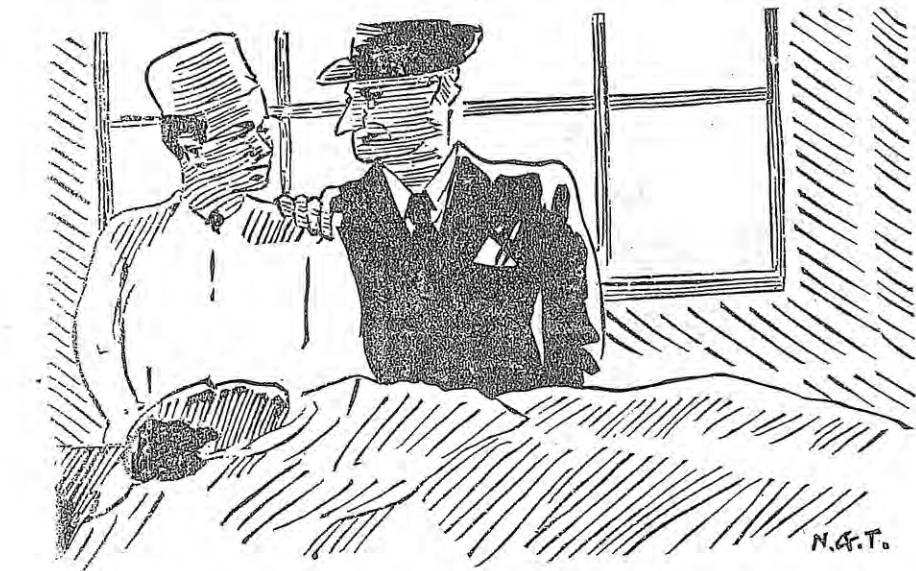
Theo phương-pháp của mỹ-nhân viện

Elizabeth Arden

các bạn có thể chắc-chắn được rằng : già sẽ trở lại mặt có chân hương trứng-cá, nét răn sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng, mà không tốn mấy tí tiền, vì sẽ chỉ tính theo giá bên Pháp.

Nhà nữ chuyên-môn tiếp khách rất ân-cần và chỉ dẫn rất tường tận mọi điều dễ sau này các bạn có thể tự sửa-trị lấy sắc đẹp của mình.

Muốn tránh những sự chờ - đợi phiền-phức, các bà các cô nên đến ghi tên trước, vì như thế bao giờ cũng được tiếp trước.



không tin như tôi rằng bác sĩ Đoàn có thể bị ám sát được... Bởi thế, tôi cũng tưởng rằng sớm ra thì cũng phải sau khi Đoàn ra khỏi trường kẻ thù của Đoàn mới hạ thủ...

— Nhưng bác sĩ bị giết bằng cách nào mới được chứ ?

Lê Phong đáp :

— Cho đến lúc ông với tôi tìm ra được thì có Trời biết. Nhưng thế nào cũng tìm ra được, trước thì tìm ra cái lối giết người rất khéo của hung thủ, sau sẽ tìm ra chính hung thủ. Vâng, thế nào ta cũng tìm được, nếu không ông, thì tôi.

Câu ấy nói ra bằng thứ giọng quả quyết và ngạo nghệ như thách tranh đấu. Ông F. Letout nhìn người phóng viên mỉm cười :

— Vâng, chính thế. Nếu thực là việc án mạng thì hung thủ sẽ bị bắt...bởi tôi.

Phong cũng cười :

— Và bởi cuộc điều tra của báo tôi bởi thế.

Trong lúc đợi đến cái ngày mà tôi mong là gần tới đó, tôi hãy xin phép ông đi xem qua tử thi bác sĩ Đoàn.

Lê Phong nói rồi quay đi, nhanh nhẹn vui vẻ như đứa trẻ con, nhưng bỗng người Pháp gọi dặt lại :

— Ông Lê Phong !

— Tôi đây.

Phong vừa quay trở lại vừa nghĩ thầm : «Lòng tự phụ của nhà nghệ sỹ ! Ông này hẳn muốn chiêm công một mình, thế nào cũng cản trở ta ».

Quả nhiên, người Pháp nói :

— Ông Lê Phong, bây giờ là lúc theo lời ông tôi biết đó là việc án mạng, thì tôi không thể cho phép ông tự-tiện xem tử thi được. Tôi rất lấy làm tiếc, nhưng luật phải thế. Xin ông hiểu cho.

— Vâng, tôi hiểu rồi.

người thiếu niên bác sĩ bằng những nhời đề dặt, nhưng cũng đủ làm cho ông bạn ở đầu bên kia giấy nói phải ngạc nhiên. Ông có ý cho ông bạn biết rằng cái chết đột nhiên đó là một án mạng, một án mạng mà không ai ngờ đến, trừ có ông, ông sẽ khám phá ra được.

Lúc ra, ông F. Letout nhìn qua xuống phòng kỹ túc ở đó, người ta đang ôn-áo, bàn tán về cái chết lạ lùng của bác sĩ Đoàn. Ông ta không chú ý lâu, rẽ sang tay phải, qua sân quần của trường cao-đẳng và đến phòng thuốc là chỗ để sắc người thiếu-niên bác sĩ. Trước khi bước vào, ông mời những người lấp nấp đi đi lại lại trước cửa xuống cả sân đợi, rồi gọi hai người gác ngoài đó dặn cấm không ai được vào trong này.

Rồi trịnh trọng, đạo mạo, ông mở cửa bước đến bên giường người chết, gạt đầu chào mấy người sinh viên mặc áo khảm họa đứng cạnh đấy, rồi lật tấm khăn xem lại tử thi.

Một sinh viên lễ phép đến gần, trở vào mặt và tay bác sĩ Đoàn mà nói :

— Xin ông chánh sở liêm phóng chú ý đến những chỗ tìm tìm ở dưới làn da xanh nạt này. Từng đám tròn to như đồng hào, thoạt trông thì không ai ngờ gì, nhưng xem kỹ thì đó là những triệu chứng của sự trúng độc. Người chết tất uống một thứ thuốc độc mạnh, giết người một cách nhanh chóng ghê gớm. Thứ thuốc độc ngấm nhanh vào máu, nên người chết chưa chắc đã phải chịu đau lâu. Nhưng bác sĩ Đoàn — xin ông để ý đến điều này — có uống gì trong hơn một giờ lúc ngồi dự lễ phát bằng đâu ? Thế mà cái thứ thuốc độc kia lại nhanh chóng ngấm nhanh như « nọc rắn rất độc ». Vậy tất nhiên thuốc độc ấy phải vào máu của Đoàn

CÁC QUÍ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

hiếu Con Voi

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 16\$00
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 25.00
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 60.00
1/2 kilo. 8.30, 1 kilo. 16.00

PHUC-LO-I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành Phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Long, Huế — Quân-hưng-Long à Vinh — Quân-hưng-Long Marché Tourane, — Tehi-Long, 43 Rue Paniers à Hanoi.



THẬP-LẬP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đau dạ bụng, Đau hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau lưng, Tắc ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẸN — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý : Haiphong Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh được-cục, Mỹ-loi, Cầu Hai, gare (Huế) — Hà Đông Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Độ.

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



Ám bầm tướng công, bần tăng giới tử đã quen...

— Giới tử thì thật đáng tiếc, nhất là đối với cái tài ngậm vịnh của sư ông.

Phạm Thái nhún nhường :

— Bầm tướng công, bần tăng chỉ học có kinh Phật.

— Dù thế nào mặc lòng, sư ông cũng chẳng nên bỏ bữa tiệc tiền hành của tôi. Nhân hôm nọ sư ông ngỏ lời muốn trở về Kinh-bắc, nên hôm nay lão gia mới có chén rượu nhạt để trước là cảm tạ sư ông đã hộ tống linh cữu con trai lão gia và cứu con dâu lão gia thoát chết, sau là để tiễn biệt một người bạn niên thiếu.

Phạm Thái kính cẩn :

— Bầm tướng công, chúng tôi đầu

đám.

Kiến xuyên hầu bỗng cười phá lên

hỏi :

— Sư ông hẳn thuộc sự tích Phật tổ ?

Phạm Thái giật mình vì tưởng Kiến xuyên hầu đoán biết cái lực lượng Phật học của mình. Nhưng Kiến xuyên hầu nói tiếp luôn :

— Hẳn sư ông đã đọc truyện người tiêu phu bán được một con lợn rừng, nhân có Phật tổ qua đường liền rước ngài về nhà khoản đãi. Ngài tuy đau yếu phải kiêng thịt, — vì nếu không kiêng thì sẽ nguy đến tính mệnh, — nhưng ngài không nỡ làm bữa tiệc của người tiêu phu, bèn nhận lời đến dự. Cũng vì bữa tiệc lợn rừng ấy mà Phật tổ tịch Nát bàn. Vậy sao bữa tiệc của lão gia thiếu sư ông lại ế được, phải không sư ông ? Dù sư ông ăn mặn mà chịu thiệt không được lên Nát bàn đi nữa, thiết tưởng sư ông cũng chẳng nên từ chối.

Phạm Thái mỉm cười xin nhận lời. Rồi chủ khách vào tiệc.

Lúc mới uống chén rượu, Phạm Thái còn giữ được tự nhiên, truyện trò ôn tồn vui vẻ. Nhưng khi đã quá số vài chục chén rồi, thì chàng quên hẳn rằng mình đang ngồi đối diện với một lão quan. Thấy chàng li bì chẳng nói chẳng rằng mà nốc rượu như nốc nước với, Kiến xuyên hầu nói đùa :

— Trông sư ông như ông Di lặc.

Bỗng Di lặc để ý đến cái rèm che cửa buồng gian bên, và nghĩ thầm : « Không gió mà cánh rèm động đây, thì hẳn có người đứng trong ghé mắt nhòm ra. Người ấy là ai ? Hà tất ta còn phải hỏi ».

Vì thế Di lặc lĩnh hẳn : men rượu

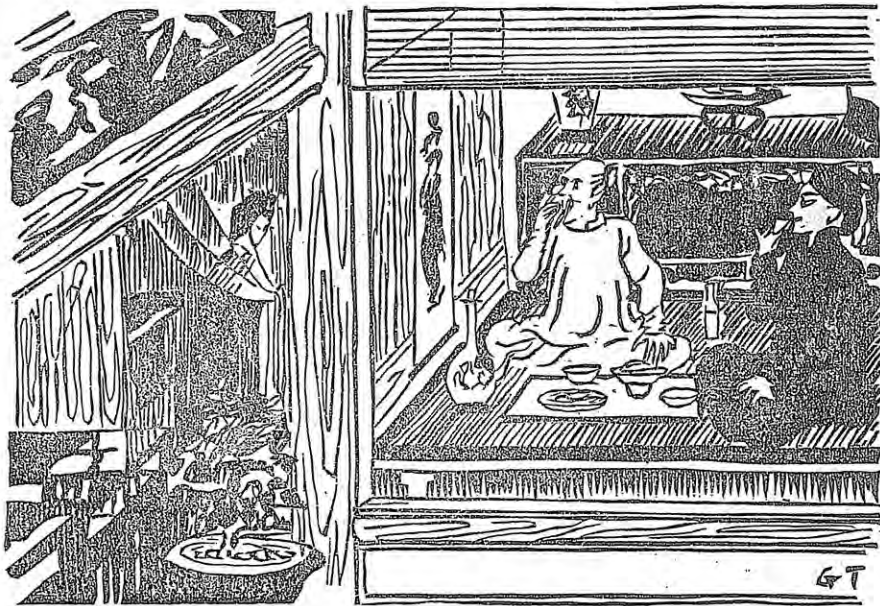
chỉ đủ làm cho chàng hết « li » (cái đức tính của chàng khi quá chén), và trở nên một người nói truyện rất có duyên.

Thấy nhà sư dâng trà, luôn luôn đưa mắt về phía cửa buồng bên, Kiến xuyên hầu hỏi :

— Sư ông nhìn gì vậy ?

Phạm Thái lưỡng cuống. May sao ở ngay vách bức bàn gần đó có treo một tờ tranh lớn vẽ người tổ nữ. Chàng liền vin ngay vào đó để chữa thẹn :

— Dám bầm tướng công, xin tướng công tha lỗi, bần tăng mãi ngắm bức tranh : tinh thần nét bút, càng



nhìn càng tươi. Dám bầm tướng công ai là tác giả bức danh họa này ?

Trương công cười :

— Sư ông quá khen. Tôi coi nét vẽ còn non nớt lắm, mà còn non nớt cũng phải, vì họa sĩ chỉ là một người con gái mới mười sáu tuổi.

Phạm Thái kinh ngạc, hỏi lại :

— Bầm tướng công, vậy ra...

Thấy chàng ngập ngừng, Kiến xuyên hầu đỡ lời :

— Phải, tranh ấy chính tay tiện nữ Quỳnh Như phác họa.

Phạm Thái khen, có lẽ cốt đề Quỳnh Như đứng sau bức rèm nghe rõ :

— Đại tài kỳ nữ !

Trương công lại cười :

— Sư ông quá tán tụng. Nhưng lão gia nghe đồn sư ông có tài thất bộ thành thi, vậy sư ông thử đề một bài thơ Đường luật vịnh người mỹ nữ trong tranh xem nào.

Phạm Thái chấp tay lễ phép :

— Bầm, bần tăng đầu dám múa đũa qua mắt thợ. Nhưng tướng công đã truyền, bần tăng cũng xin đánh bạo

vâng lời, có kém chỗ nào, xin tướng công phủ chính cho. Vả bức tranh còn thừa nhiều khoảng trắng quá. Bài thơ của bần tăng có dở đi nữa cũng được cái công dụng giúp cho bức tranh đỡ trống trải.

— Thi-sĩ nhún nhường quá.

Hầu liền gọi người nhà lấy bút mực.

Phạm Thái ngồi nghĩ một lát rồi quả quyết đứng lên cầm bút viết một hơi xong tám câu thơ chữ Hán sau này :

Thanh xuân tỏa liễu lãnh tiêu phòng
Cầm trục đình châm ngại điểm trang
Thanh rạng đồ liên phi phát lục,

Trang điểm ngại châm dừng trục găm,
Phòng tiêu lạnh lẽo khóa xuân xanh(f)

Hầu quay vào tiệc rót chén

rượu đầy, mời Phạm Thái mà rằng :

— Xin tặng thi hào một chén rượu.

Phạm Thái gio hai tay kính cầu đỡ lấy, vãi đáp :

— Tướng công ban thưởng, bần tăng xin bái lĩnh và xin chúc tướng công thiên tuế.

— Nhưng này tôi hỏi : sao sư ông không đề ba chữ « hồi văn cách » để người đọc hiểu ngay.

Phạm Thái khiêm nhường :

— Dám bầm tướng công, có nhẽ ngẫu nhiên mà được thế. Nhưng bần tăng cũng xin vâng theo tôn ý.

Chàng đứng dậy cầm bút đề vào bên bài thơ ba chữ « hồi văn cách » thực nhỏ.

Kiến xuyên hầu bảo chàng đọc lại một lượt. Chàng vâng lời cất giọng sang sảng bình văn. Đến câu « Nguyệt bên rèm tỏ dễ si tình », thì không biết ngẫu nhiên hữu định ý, chàng đâm đắm nhìn tới cái rèm rung động che cửa buồng bên.

Phạm Thái bình xong, Kiến-xuyên-hầu lại rót một chén rượu đầy nữa.

— Đây là mừng riêng nhà binh văn tốt giọng.

Thực ra Phạm Thái đã cố sửa sang, cho giọng mình lên bổng xuống trầm, có nhịp nhàng tình tứ. Không một lần nào sư ông đọc kệ hay bằng thế.

Phạm Thái vội đỡ chén nói :

— Chết, tướng công quá yêu làm bần tăng tự thẹn, vì tài mọn của bần tăng không được xứng đáng với tấm lòng lân tài của tướng công.

Kiến xuyên hầu cười phá lên :

— Hay ! sư ông không nhắc đến chữ lân tài, thì suýt nữa lão gia quên bằng rằng sư ông là một bậc đại tài.

Phạm Thái cho câu nói có vẻ chế riễu, lặng thinh cúi mặt, nhưng Trương Công nói tiếp ngay :

— Phải, tôi hỏi, sao thiền sư không ra tiền thân để trị dân giúp nước ?

(còn nữa)

Khai Hung

1. Phổ Chiếu thiền sư-thi văn tập—Sở Cưỡng văn khố.

CẢI CHÍNH. — T.S.T.S. số trước trong bài thơ đề nghĩa lư, câu thứ 6 : *tiếng chuông chùa* xin đọc là *tiếng thiền chung*. Chừng ông sửa bài ghét chữ hán nên đã chữa ra nôm na cho dễ hiểu.

THỤT RỬA GIÚP!!!

Lậu. — mới mắc : buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu trắng — **kinh niên :** tiểu tiện thông suốt số 3 — **kinh niên :** có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — **chưa rút nọc :** khi ráo mủ, nước tiểu có mắng rớt, quy đầu sưng, — ra ròi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mọng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tư-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai : Lặn mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khê rất gán rất thối

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rã hay thối mồm, củ-đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu : 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (uréthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ần vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý :** Sinh-Huy Dược-diểm 59 Rue de la gare Vinh

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Còn nữa)

CẶP mắt Vội không rời nơi chân trời, có dáng ngại ngùng ấy này.

— Đi tắm thôi chứ!

Câu hỏi của Lưu làm cho Vội giật mình quay lại:

— Vâng, mời ông xuống mắng.

Rồi Vội loay hoay dựng buồm. Lưu định chỉ tắm ở gần bờ mà thôi, nhưng vì nhớ buổi sáng Vội khoe Hiền thường dùng mắng ra khơi, nên chàng không muốn để anh đánh cá cho rằng mình nhát gan hơn một cô thiếu-nữ, và sợ sóng bể không dám ra xa. Bởi vậy, chàng để tùy ý anh dân chài, muốn đưa mình đến đâu mặc ý.

Mãng chạy rất mau, chỉ trong khoảnh khắc đã cách bờ một quãng xa. Hai người ngồi trên mùng yên lặng, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn nhau. Thấy Vội trở nên lạnh lùng, dữ tợn khác thường, Lưu hơi lo lắng vờ vờ. Bỗng Vội hỏi:

— Thưa thầy, chắc hẳn thầy cũng sắp về Hà Nội?

Lưu trù trù ngẫm nghĩ tìm câu trả lời:

— Phải, có lẽ tôi sắp về... Gần hết mùa tắm biển rồi còn gì.

Vội trông càng dữ tợn, nhất là Vội lại đứng xững ở bên cánh buồm nâu, để tóc rối tung bay lòa xòa xuống trán, xuống tai.

— Anh Vội?

Vội nhách một nụ cười ghê sợ:

— Thầy bảo gì?

— Sao đi xa thế?

Nụ cười bí mật vẫn không rời cặp môi khô của anh đánh cá. Hai hàm răng trắng và khít luôn luôn hé ra.

— Thầy muốn dừng lại đây?

— Phải, dừng lại đây.

Vội cười hét lên, khiến Lưu sợ dựng tóc gáy, vì chàng ngấm anh đánh cá, thấy vẻ mặt anh ta dỗi hằn, không ngảy thơ hiền lành như mọi khi nữa.

Thực vậy, một ý tưởng gớm-ghiếc đang lớn vồn trong óc anh dân chài: anh muốn để mặc cái mùng đưa hai người đi biệt tăm, biệt tích.

Cặp mắt Vội, cặp mắt Lưu bỗng sinh ra luống cuống. Vội cố quay nhìn đi nơi khác, nhưng không sao được, hình như có một sức thiêng-kiêng huyền ảo gì ngăn cấm, và rồi tai bảo chàng không được tưởng đến những điều bậy bạ.

Lặng lẽ, Vội hạ buồm xuống, rồi thả neo cho mùng đứng lại. Lưu mỉm cười

ngẫm thầm: « Rõ mình ngờ oan cho hẳn! Phải, người nhà quê chất phác khi nào lại có được những tình tình phức tạp như mình ngờ vực ».

— Thưa thầy tắm ở đây?

Sự sung-sướng vừa thoát được một tai nạn tưởng tượng làm cho Lưu trở nên một người có bụng tốt. Chàng bảo Vội:

— Anh cùng tắm với tôi đi.

Vội mỉm cười:

— Tôi không dám, mời thầy tắm.

Lưu nhảy xuống nước bơi lội một quãng ngắn ngắn, rồi lại quay về mùng. Thấy chàng thở hổn-hển, Vội nói:

— Cô Hiền bơi xa hơn thầy nhiều, mà ít khi mệt như thầy.

Lấy làm thẹn với anh đánh cá, Lưu chống-chế:

— Vì tôi vừa ốm khỏi. Chứ mọi lần tôi bơi khỏe hơn. Nhưng cô Hiền bơi giỏi lắm sao?

— Vâng, giỏi lắm, mà cô ấy biết bơi nhiều lối. Có cái lối bơi vòng cánh tay qua đầu, tôi học mãi mới được.

Lưu trân trân nhìn Vội:

— Cô Hiền dạy anh tập bơi?

Vội cười tự phụ:

— Con nhà chài lưới, thầy tính còn phải nhờ ai dạy bơi nữa. Nhưng cái

Chàng bỗng cảm thấy hết những cái lơ lửng của cô thiếu-nữ tàn thời, mà chàng cố không yên nữa...

Vội đã nhanh nhẹn trèo lên mùng, vừa mặc quần áo vừa hỏi Lưu:

— Thưa thầy, thầy coi có mau không?

— Mau lắm! Nhưng giá anh vận « may ô » vào thì dễ coi hơn.

— Thưa thầy, « may-dô » có phải là quần áo tắm thầy đương vận đó không?

— Phải đấy.

— Bữa nọ cô Hiền đưa cho tôi mượn một bộ, nhưng chật quá không sao mặc vừa.

Lưu tức uất người, muốn tát cho anh đánh cá mấy cái, nhưng cố gượng cười, bảo chàng:

— Tôi chưa thấy ai lơ lửng và liêu lĩnh như cô Hiền:

— Thưa thầy, tôi chỉ thấy cô Hiền tử tế mà thôi.

Câu nói như thùng dầu đổ vào đồng củi đương ngùn ngụt cháy. Lưu cau có nói một mình!

— Sao mà phóng dăng, kiêu sa, dám dặt, vô lý lạ lùng đến thế!

Vội ngáy người nhìn Lưu vì không rõ Lưu nói những gì. Nhưng chàng cũng đoán biết rằng Lưu tức giận lắm. Tức giận vì điều gì? Vì cô Hiền về

buồm cho mùng chạy vào bờ để mặc Lưu chết đuối. Nhưng chàng lại lo sợ nghĩ thầm: « Thấy ta về một mình thì họ bỏ tù, thì họ chặt đầu ta còn gì. Như thế ta cũng chẳng sao thấy được mặt cô Hiền nữa. »

Hình ảnh cô thiếu-nữ với bộ áo tắm đỏ tươi, Vội thấy hiện ra trong đám mây hồng. Chàng nhớ một lần Lưu có khoe với chàng rằng sắp xin cưới cô Hiền làm vợ.

Vội cả quyết tháo con dao nhọn vẫn buộc vào cái nạng gác buồm, để có khi bất thần phải dùng đến. Chàng toan chặt đứt các mối lạt cho những cây buồm trôi phăng mỗi cây đi một nơi. « Rồi ta bơi vào bờ. Từ đây vào bờ, chỉ nhá nhem tối là ta đến nơi. Thế là thầy Lưu chết đuối, mà ta không bị tội. Tôi sẽ nói dối rằng mùng nát quá, nút lạt đã mục quá, mà thầy Lưu cứ bắt đương buồm ra khơi, nên gặp cơn sóng lớn, mùng bị đánh tan. Còn ai ngờ mình giết thầy Lưu nữa, mà sợ! »

Vội ngược mắt nhìn lại đám mây hồng giống hình dáng cô Hiền, như để hỏi thăm ý kiến. Nhưng chàng kinh ngạc. Màu đỏ đã biến thành màu tím nâu, màu đồng sẫm, màu thân thể bọn dân chài. Mà cái hình ảnh cô Hiền đã đổi ra hình ảnh một người dân nghề, to lớn, vạm vỡ, phăng phất giống cha Vội khi xưa.

Tự nhiên, Vội nhớ đến cha, đến cái chết đáng thương của cha ở giữa bể khơi: thì thể cha có lẽ đã táng trong bụng cá nhám. Rồi trong một giây vụt hiện ra biết bao cảnh thương xót, đau đớn: mẹ Vội than khóc, anh em Vội bơ vơ.

Vội vút mạnh con dao xuống nước úp hai bàn tay vào mặt ngồi khóc.

Lúc đó, Lưu đã bơi vào tới mùng. Thấy Vội khóc nức nở, chàng thương hại hỏi:

— A-ph làm sao thế?

Vội vẫn như không nghe thấy gì, Lưu vỗ vai chàng hỏi lại:

— Anh đau phải không?

Vội giật mình, lau nước mắt, đáp:

— Không.

— Nhưng anh làm sao thế?

Vội luống cuống tìm câu trả lời:

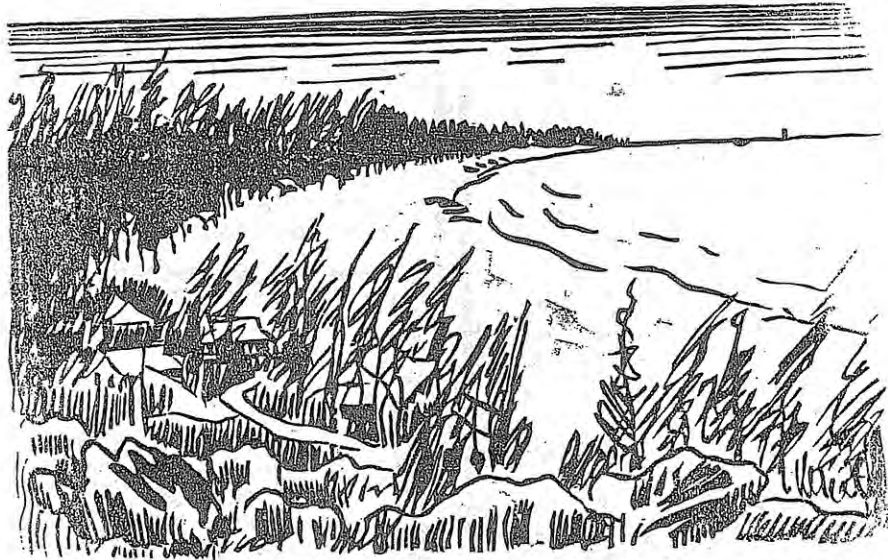
— Không... Tôi thương cha tôi...

— Ông cụ làm sao, ốm nặng à?

— Cha tôi mất đã hơn mười năm nay.

Rồi Vội bình tĩnh kể câu chuyện cha chết mà đã hai, ba lần chàng thuật cho Hiền nghe...

(Xem trang sau)



lối bơi tây ấy, tôi cũng muốn tập chơi. Mà bơi thế nhanh thực, thầy ạ. Để tôi bơi thử cho thầy coi nhé?

Vội cởi quần áo, đóng một cái kho sọt sài, mạnh mẽ nhảy ùm xuống nước, Lưu đứng trên mùng tắm tắc khen thầm, nhưng không khỏi cảm tức, vì chàng yên trí rằng Vội đã được nhiều lần bơi thi với cô bạn gái. Tắm thân rất đẹp của Vội càng làm cho chàng thêm ghen ghét: « Trời ơi, trước mặt cô Hiền, nó cũng để thân-thể lỏa lổ thế kia ư? »

Hanoi trước chẳng? Hay vì cô ấy đã tử tế với Vội? Thực Vội không thể hiểu được.

Bỗng Lưu phá lên cười. Cái ý nghĩ đã bao lần yên ủi chàng, chàng lại vụt có: « Chính mình cũng vô lý quá! ai lại ghen với một anh đánh cá bao giờ! »

Vội thấy Lưu cười chế-nhạo, nét mặt lại trở nên dữ tợn. Cái ý định mọi rợ lại lớn vồn trong óc chàng.

Lưu đã nhảy xuống nước bơi xa được mười sải. Vội định bụng dựng

Có một không hai

Rừng nhưng là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, trông cũng không phải là quá vậy. Hiện đã về rất nhiều; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn tơ, infroissable, bordeaux đủ các màu, thậm nhật, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longco và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lạ nữa.

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp-khéo và rượu ngon — Com sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý
CH. GUILLOT

CHỮA MẮT

y-si LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cộm, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành-động theo chỉ-định ngày 12 tháng tư năm 1916
Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
Món tiền lưu - trữ (Tinh 440.586\$57 để Hội hoàn lại vốn
đến 31 Décembre 1934 cho người đã góp),
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Nếu các ngài muốn được dễ-dàng

Một cái vốn to

mà mỗi tháng chỉ phải đề dành

Một món tiền nhỏ

thì hãy mua ngay

PHIẾU VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH

được dự

3 kỳ xổ-số trong

— mỗi tháng —

tức 540 kỳ xổ-số cho đến lúc hết hạn phiếu.

Muốn hỏi-han điều gì bản-hội sẵn lòng chỉ
bảo giúp không phải phí tổn.

Hội cấp nhiều người đại-lý có đảm-bảo chắc-chắn

Nhưng một lát sau, hai người đã
vui cười dựng buồn trở vào bờ, không
ai ngờ rằng vì tình, mình suýt bị hại,
hay suýt trở nên một kẻ giết người.

XXVII

Rồi Lưu về Hanoi. Rồi những người
nghỉ mát lần lần rời bỏ Sầm-sơn. Mới
sang đầu tháng chín, bãi bể đã vắng
ngắt.

Năm nào, cảnh Sầm-sơn cũng vậy,
nào có chỉ lạ cho Vội, nhưng năm nay
Vội mới nhận thấy cái cảnh tiêu tụy
của một thành phố hầu không người ở.

Đã hơn nửa tháng, ngày hai buổi,
sáng chiều Vội thẩn nhiên cùng bạn
bè ra bãi xóm Sơn hoặc bãi Sầm-sơn
đánh rút, hay lên mả đi đánh lông,
đánh khơi. Chẳng coi đó như một thói
quen không có không thể được. Nhưng
cái lòng yêu nghề, cái vui sướng tung
lưới ở ngoài biển rộng, cái ham thích
mạo-hiểm phiêu dạt lang thang mấy
ngày trời trên làn sóng dữ, Vội không
còn có nữa.

Vui vẻ, nhanh nhẹn, chàng trở nên
buồn tẻ, nặng nề. Trước kia chàng
hay nói bông đùa với bạn nghề bao
nhiều, thì nay chàng lì xì, lẩn thẩn
bấy nhiêu. Ai ai cũng nhận thấy rằng
chàng đổi hẳn tính nết.

Một buổi chiều Vội để hai em con
nhà cậu lên mả đi thả lưới, một
mình ở lại, thoai thác nói bị đau bụng.
Rồi khi mả đã ra xa, chàng lững-
thững đi bước một từ đầu nọ đến đầu
kia bãi Sầm-sơn.

Trời vùng bể đã xanh trong, gặp
tiết thu càng xanh trong, trông thăm
thẳm cao vợi vợi, không bị một gợn
mây nhỏ làm vẩn đục. Nước biển cũng
xanh biếc, rồi nhạt dần dần khi ra
ngoài xa mà thành một làn trắng xóa

ở nơi chân trời. Trong cái cảnh rực
rỡ ánh sáng, Vội-ử rớt như hồng hoa
tai héo rũ bên hàng giậu.

(còn nữa)

Khái-Fung

Người hay vật...

(Tiếp theo trang 8)

Người ta vẫn tự hỏi rằng làm trẻ các
cơ thể lại có thể sống lâu thêm lên chăng?
Giáo sư Voronoff trước hết đã thí nghiệm
vào các loài vật, thứ nhất là dê và chiến-
thì thấy chúng mạnh lại rất mau. Ngoài
ra, người ta còn nói về những việc làm
tràng sinh cho người rất lạ lùng là chữa
cho các cơ thể được tráng kiện. Những
ông già, râu, tóc trở lại đen, trẻ hẳn lại.

Nhưng đó lại cũng là những truyện và
những việc mà người ta không thể xét
được rằng ngày nay đã có đích như thế
chưa.

Nói cho đúng, người ta sinh ra như thế
kể đã là may mắn lắm rồi. Sự tấn bộ của
khoa học và những việc phát minh trong
y giới ngày nay đã đem đến cho người
ta cái hy vọng được cường tráng lâu hơn
và vì vậy sẽ được tăng tuổi thọ. Vì nhiều
loài có vú khác sống ngoài trăm năm, thì
sao người ta lại không có hy vọng bình-
thường sống đến tuổi ấy, cái tuổi mà ta
cho là quá đáng, lạ lùng. Không phải
sống già yếu, quặt quẹo, mà là sống trẻ
trung và hoàn toàn tráng kiện. Đó cũng
không phải là mộng tưởng vậy.

Chính cái bí thuật của thuyết tráng sinh
là chủ trọng về cách chữa cho các cơ thể
được trở lại tráng kiện hơn là làm cho
sống lâu thêm

Chết muộn hơn, có lẽ, nhưng lúc chết
phải hoàn toàn cường tráng!

Đó là hy vọng mà ta đặt cả vào khoa-
học nay mai.

(Lược dịch báo tây)

N. H. N.

CÓ BỆNH CHỮA BẰNG THUỐC VO DINH DAN
THÌ KHỎI NGAY

thuốc bổ ở Viên Đông (CỬU LONG HOÀN)

(tên thuốc cầu chứng tại tòa) Chuyên trị những chứng bệnh như sau này :

1-) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường; hay đau vặt, nhức mỏi bản thân, hay âu-
sầu đã dượt. — 2-) Đàn ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết; đau lưng, mỏi gân,
hình vóc tiêu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. — 3-) Đàn bà mất
máu ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt; hay quên, sanh ốm bất cứ do nguyên nhân
nào. — 4-) Con nít: chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lẹ thiếu trí khôn, hay đau
vật. — 5-) Không bệnh: nên uống, thay mau lên cân mập sung sức, khí huyết cường
kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường. Từ 7 năm ra đời
chưa có thuốc nào tranh đặng.

Hộp 10 hoàn 5\$50. Hộp 4 hoàn 2\$50. Hộp 2 hoàn 1\$10

DẦU CÙ-LÀ VO-DINH-DAN

THOA UỐNG TRỊ BẢ CHỨNG HAY HƠN HẾT

0\$10 1 lọ

số 60

HUẾ LIỄU GIẢI ĐỘC HOÀN

(Trị lậu, Giang mai, Sang độc)

Thuốc này trị được ba chứng bệnh? Lậu, Giang mai, hay là hội soái. Bệnh mới phát
hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc Huế liểu giải độc hoàn này
không công phạt, không hại đường sinh dục. Uống vào thì cứ hòa hườn, chạy khắp cả
châu thân sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ
lần, nhẹ trong 50 ngày nặng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa.
Đầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phong tình như thuốc Huế liểu giải độc
hoàn của chúng tôi là đúng phép, vừa trị được bệnh vừa được trừ căn.

Còn bảo uống vào nội năm ba ngày cho hết bệnh, cho rút mủ lập tức như nhiều thứ
thuốc đã rao, thì chúng tôi giám tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ bớt chớ không
khi nào trị bệnh đặng.

Thuốc Huế liểu giải độc hoàn bảo chế toàn bằng những dược bốn xứ trị một
cách chắc chắn và tuyệt nọc, bất câu là trị riêng một bệnh hay là trị một loạt ba
chứng nói trên đây. 1 hộp 1\$00

BÁN TẠI VÕ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC PHÒNG

13, PHỐ HÀNG NGANG HANOI. — SÁNG LẬP NĂM 1921

323, RUE DES MARINS, CHOLON

VÀ CÁC PHÂN CỤC TRONG ĐÔNG-DƯƠNG

Hôm 20 Novembre 1935 mới đây, mấy tờ báo lớn thời-sự
có cải chính một điều sau này :

Hội Fédération Syndicale và Hội Union des Sociétés de Capitalisation có
nhờ bản báo nói rõ ra rằng những hội như « l'Etoile du Foyer » và Hội
« Société d'Epargne des Retraites » chưa từng bao giờ được liệt kê vào hạng
Hội Tiết-Kiệm hay Lập-ban, chiều theo đạo luật ngày 19 Décembre 1907.

Những cửa hàng

I D E O

là cửa hàng

— đẹp nhất —

Nhân dịp khai trương

**Bán hạ giá mọi thứ của dùng
cho học trò**

RA VÀO TỰ DO

Viên-Đông Ân-Đường

BÁN SÁCH VÀ GIẤY BÚT

32, phố Paul-Bert, HANOI — 28, đường Paul-Bert, SAIGON

Ngay lúc đó, một tràng vỗ tay dữ dội hoan hô cái tên nhà thiếu niên bác sĩ mà ông giám đốc vừa đọc tới, rồi một câu nghiêm trang trình trọng xướng lên :
— Ông Trần thế Đoàn, trường Đại-học Đồng-dương xin tặng ông bằng y-khoa bác-sĩ.

Tiếng vỗ tay lại ran lên lần nữa, nhưng trái với điều mọi người trông đợi, Đoàn vẫn không đứng dậy, không nhúc nhích, ngồi trơ như bức tượng.

— Chết rồi ! Bị ám sát rồi !
Lê Phong nói câu đó một cách tuyệt vọng rồi bỗng chừng chừng nhìn về một phía. Anh vừa thoáng thấy bóng người thiếu nữ đang tìm cách lên ra.

(Con nữa)

Thế Lữ



Một nạn hỏa tai dữ dội.

Hanoi. — Vừa rồi ở khu nhà diêm đã xảy ra một nạn cháy rất ghê gớm. Cả một khu cạnh nhà diêm, có tới hơn 200 nóc nhà bị thiêu ra tro, 360 gia đình cộng trên 1000 người hiện nay bơ vơ không có nơi trú ngụ. Hội Tế sinh cùng các nhà từ thiện hiện đương lo phương cứu giúp, nạn dân đã nhận được nhiều ít hoặc tiền hoặc gạo, nhưng còn rất ít đối với tai nạn lớn ấy.

Việc rối loạn ở Ai-cập

Le Caire. — Vua Ai-cập đã đồng ý với chánh phủ Anh, hạ dụ cho Ai-cập theo hiến pháp năm 1923, tức là bước đường thứ nhất vì việc độc lập sau này, theo hiệp ước 1930. Tuy thế các sinh viên vẫn biểu tình đề đòi cho được hoàn toàn độc lập.

Vì thế các nhà đương chức Anh bắt chánh phủ Ai-cập phải hộ vệ cho quân lính Anh trong khi dân chúng biểu tình.

Nhiều giáo viên sắp phải về hưu

Cuối năm nay, ở miền Bắc, một số đông giáo viên sẽ phải về hưu, vì theo lệ mới các giáo-viên phải để vào ngạch hiện dịch, hạn làm việc chỉ được có 25 năm. 22 ông giáo đã nhận được giấy báo đề sửa soạn về hưu cuối năm nay.

Việc chiến-tranh ở Đông-phi

Về việc giải-hòa cuộc xung-đột Ý-Á, hội Q-L vừa gửi cho vua Ethiopie một bản đề nghị Anh-Pháp dự-định nhượng cho Ý đông bộ quận Tigré và tỉnh Adoua. Ethiopie có lối ra bể, cửa bể Assah của Ý nhượng cho Ethiopie. Cương-giới Ery-thrée và Lom-alie xưa đổi lại.

Những nơi Ý cai quản sẽ để cho một công-ty có đặc quyền khai khẩn về các mỏ và các rừng. Một phần tiền lợi sẽ về dân bản-xứ.

Vua Sélassié đã tuyên-bố không chịu nhượng một mẫu đất nào cho Ý cả và đã gửi thư yêu cầu hội Q L xét lại bản đề-nghị Anh-Pháp. Song vì hết hạn nên hội Q.L không hợp nữa.



SỎ CHÍN (trong liệm nhầy)
NGOC — Thôi! hân hân nay Tuyết Lê tiếp phải một thằng sỏ lá hân nên trông mặt không vui vậy!
VỮ NỮ — Không! chỉ mới có anh thôi!

Muôn nuôi người có thẻ tin-cần được !

Từ nay ông bà nào cần dùng người làm như : sếp-phơ, bồi, bếp, thàng nhỏ, con sen, vú em v. v... xin mời đến bản sở ở 37, rue des Pipes, Hanoi, vì bản-sở mới được phép mở :

“ Bureau de placement ”
đặt dưới quyền kiểm soát của Nha Liêm-phóng Bắc-kỳ.

Có như thế thì các tư-gia mới tránh được sự mượn những kẻ bất-lương.

N. B. — Nếu các ngài đã có đầy-tờ rồi mà muốn cho cẩn-thận thì nên đến bản-sở lấy căn-cước để tránh những sự bất trắc về sau Phi-tồn tất cả có 4 hào (các tiền chụp ảnh)

Sở tìm việc và
đưa người làm
37, PHỐ NHÀ HỎA — HANOI
TÉL. 622

JOB

biểu một quyền lịch những ngài nào cắt
tờ quảng cáo này mang đến bản-hãng
Boulevards Rollandes et Rivière - HANOI
Boulevard Paul Bert - HAIPHONG
mua các hàng kê sau đây tới một đồng bạc

MARYLAND EXTRA	étui blanc	0 \$ 16
SUPÉRIEURES	étui bleu	0.14
SURFINES	Paquet rouge.	0.12
	— vert	0.06
FANCY DRESS		
tabac blond de Virginie	étui de 10 cigarettes	0.10
sélectionné sans bout doré		
VIRGINIA	bout doré	
	sans bout doré	boîte de 50 cigarettes 0.70
TURKISH	bout doré	
	sans bout doré	boîte de 50 cigarettes 0.80

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành-động theo chỉ-định ngày 12 tháng tư năm 1916
Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu - trữ (Tinh đến ngày 31 Décembre 1934) **440.586\$57** để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. - Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. - Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Novembre 1935

Mở ngày thứ sáu **29 NOVEMBRE 1935** tại sở Quản-lý ở số 68, Đường Charner tại Saigon do ông TRAN-VAN KHA, conseiller colonial chủ-tọa, ông SEVERIN VILLAREAL và ông HUYNH CONG-XU dự tọa

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
Lần mở trước nhất: hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 22.957-39.181		
22.957	M. TRAN-VAN-CHE ở Gia-dinh (phiếu 200\$)	1.000\$
39.181	M. HO-VAN-VINH, giáo-học ở trường Phu-Xuân Huế (phiếu 200\$)	1.000.
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 342-566-448-1.954-2.352-2.735-1.223-2.354-1.557-9.317-40-1.831-04-2.474.		
3.566	2) M. KHI-KY, 51 rue Jean Dupuis à Hanoi.	200.
	4) M. LE-THIAN ở Tân-an	200.
25.557	M. LUU-HUU-TAN, ở Gia-dinh	200.
36.061	M. NGUYEN-TU-CHINH, 7, rue Capitaine Diu ở Tuyên-quang	200.
41.474	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ ba: khối phải góp tiền tháng		
Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.		
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 564-624-2.394-1.599-18-2.606-2.866-1.841-1.570-2.429-1.277-2.114-1.640-2960.	
22.841	M. CHUONG-VAN-VO, rue Rap Hat ở Hongay.	200\$00 105\$60
29.429	M. DINH-VIET-TAO, ở Duc-Mý, Doluong, Vinh.	200.00 104.40
37.640	M. DUONG-VINH, ở Cholon.	200.00 101.20
41.960	Phiếu này chưa phát hành.	
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Décembre 1935 hồi 9 giờ tại sở Tổng-cục. 32, phố Paul Bert, Hanoi.		

Hội cần nhiều người đăng ký để đảm bảo chắc chắn

Mười một vạn bạc biếu không !!!

Dịp
may
hiếm
có !!!

Nhân dịp đại kỷ niệm thập ngũ chu niên của bản được phòng và khánh thành chung hết thấy các phân cục đã hoàn toàn thành lập trong cõi Đông-Dương, nhà thuốc Võ-dinh-Dẫn nhất định kể từ ngày 11 Novembre đến hết ngày 31 Décembre 1935 để riêng mười vạn hộp thuốc Cửu long hoàn giá mỗi hộp 1\$10 là mười một vạn bạc biếu không cho hết thấy các quý khách có lòng chiều cổ dùng thuốc của bản hiệu trong thời kỳ ấy, bất cứ mua tại phân cục nào, hễ mua một đồng bạc thuốc lại được biếu một hộp.



Xin các quý khách chớ bỏ lỡ dịp may này
VÕ BÌNH DẪN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

KÍNH CẢO

- gà và thuốc-lá hiê

MÉLIA
là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ái đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và **RẺ**

nghư thuốc lá hiệu

MÉLIA



Chỉ có **0\$06** một gói Maria Rouge và "Ba Sao" (Trois Etoiles) mà trước kia bán những **0\$10**

Đại-lý độc quyền: RONDON ET C^o

HANOI - HAIPHONG - TOURANE - SAIGON